



Các nghệ nhân dạy nghề may trang phục truyền thống cho bà con người Dao Thanh Y tại xã Bằng Cả

Thành phố Hạ Long không còn hộ nghèo

Bằng nhiều giải pháp và hành động, cùng sự chung tay của toàn xã hội, đến nay TP Hạ Long không còn hộ nghèo. Người dân khó khăn đã vươn lên mức sống trung bình.

ĐÀO TẠO NGHỀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM

Đào tạo nghề và tạo công ăn việc làm là vấn đề cơ bản, tiên quyết giải quyết tận gốc đói nghèo. Vì vậy UBND TP Hạ Long đã mở 03 lớp đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho 75 học viên là đối tượng lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số tại xã Sơn Dương và xã Bằng Cả.

Đến hết tháng 9/2023 Hạ Long đã tổ chức khai giảng 02 lớp đào tạo nghề nghiệp vụ du lịch gia đình cho 51 học viên, 01 lớp đào tạo nghề thêu thổ cẩm cho 20 học viên dân tộc thiểu số.

TP Hạ Long còn phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Ninh; UBND các phường, xã, các doanh nghiệp, các hộ kinh doanh trên địa bàn giải quyết việc làm cho 5.647 lao động. Trong đó, giải quyết việc làm ở khu vực 12 xã là: 965 người; Tổ chức 32 sàn giao dịch việc

làm định kỳ vào ngày thứ 5 hàng tuần, thu hút 424 lượt đơn vị, doanh nghiệp tham gia, với tổng số 1.497 vị trí việc làm, 6.181 người cần tuyển dụng, tuyển sinh.

Đến 30/9/2023, thành phố đã phối hợp tổ chức 35 giao dịch việc làm định kỳ, kết quả trúng sơ tuyển ước đạt 1.330 lượt người.

Tiếp nhận, thẩm định 18 bản Thỏa ước lao động tập thể của 18 doanh nghiệp dân doanh, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã xây dựng và gửi thỏa ước lao động tập thể lên 939 doanh nghiệp; Tiếp nhận, thẩm định đăng kí nội quy lao động của 22 doanh nghiệp dân doanh, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã xây dựng và đăng kí nội quy lao động lên 2.029 doanh nghiệp.

QUAN TÂM CÔNG TÁC AN SINH XÃ HỘI

Bên cạnh công tác đào tạo nghề, tạo công ăn việc làm, công tác an sinh xã hội trên địa bàn đã được UBND TP Hạ Long quan tâm chú trọng.

9 tháng đầu năm 2023 thành phố đã xây mới, sửa chữa nhà cho 108 hộ dân trong đó có 01 hộ cận nghèo, 107 hộ có hoàn cảnh khó khăn, với

tổng trị giá trên 6,6 tỷ đồng. Trong đó, số nhà do thành phố huy động nguồn lực và phân bổ: 78 nhà, (27 nhà xây mới, 51 nhà sửa chữa), tổng số tiền hỗ trợ: 3.409.000.000 đồng.

Số nhà do các xã, phường chủ động, vận động xây dựng: 30 nhà (09 nhà xây mới, 21 nhà sửa chữa), tổng số tiền mặt hỗ trợ là: 1.730.000.000 đồng. Ngoài ra, các xã, phường vận động ngày công, nguyên vật liệu xây dựng quy ra tiền trên 400 triệu đồng; các hộ gia đình khó khăn được khu phố, tổ dân, nhà hảo tâm, người thân trong gia đình trao tặng kinh phí, vật dụng thiết yếu sinh hoạt với số tiền trên 1,1 tỷ

Việc giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn được triển khai ở từng xã, đến các thành viên trong gia đình. Ông Lý Tiến Vây trú tại Xã Hòa Bình là hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đã được Ủy ban MTTQ hỗ trợ kinh phí, mô hình chăn nuôi lợn từ Quý vì người nghèo; Thành đoàn Hạ Long nhận đỡ đầu cháu Lý Văn Vương 500.000đ/tháng; Hội chữ thập đỏ nhận đỡ đầu cháu Lý Văn Nam mức 300.000đ/tháng và 10kg gạo/tháng.

Hộ ông Đặng Văn Sông xã Hòa Bình cũng được Ủy ban MTTQ hỗ

(Xem tiếp trang 37)

NSND Quang Thọ sinh ra trong một gia đình đông anh em ở thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Năm ông lên 4 tuổi, cả gia đình ông chuyển đến sống tại thành phố Cẩm Phả. Vừa học hết lớp 8 (hệ 10 năm), gia đình khuyên ông nghỉ học để đi làm, đỡ đần bố mẹ nuôi các em. Vốn là anh trai cả trong nhà, nên ông tạm gác việc học, xin việc tại phòng Cơ điện của Mỏ than Cọc Sáu. Ông phải khai tăng hai tuổi để đủ điều kiện làm công nhân ở đây.

Những năm tháng làm việc tại mỏ than Quảng Ninh là khoảng thời gian tài năng ca hát của ông được chấp cánh. Ông trở thành hạt giống của phong trào văn nghệ vùng mỏ. Tiếng hát của ông cất cao trong những căn hầm tối, giữa màn đêm, dưới làn mưa bom bão đạn. Nhiều hôm, ở dưới lò, khán giả của ông chỉ vịn vịn hai, ba người công nhân. Những ngày bom Mỹ đánh phá miền Bắc, công nhân không được thắp điện, băng chuyền ngừng hoạt động, thợ mỏ vẫn phải dùng cốc, xẻng khai thác, đảm bảo tiến độ. Trong đêm tối, ông thức trắng, say sưa hát, làm vui đi những nhọc nhằn của họ.

Nghệ sỹ nhân dân Quang Thọ - Trưởng thành từ đất mỏ

Phương Nam

NSND Quang Thọ là người con đất mỏ Quảng Ninh, trưởng thành từ phong trào văn hoá nghệ thuật quần chúng và là giọng ca opera xuất sắc, tên tuổi trong làng nhạc Việt. Ông được phong tặng danh hiệu Nghệ sĩ Ưu tú năm 1993 và Nghệ sĩ Nhân dân năm 2001.

Vùng mỏ thời chiến nhiều khó khăn, thiếu thốn. Trong tâm trí ông, kỷ niệm những tháng ngày ấy thô mộc nhưng óng ả, tựa những quặng than của mảnh đất này. Nắng, gió, bụi than đất mỏ tôi luyện giọng ca, con người Quang Thọ. Từ hầm lò, tiếng hát ông bay đến chiến trường. Đầu năm 1971, khi đang là công nhân bậc bốn, ông bỏ nghề, rời Quảng Ninh, theo bước chân của những đoàn quân "xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước". Ông khoác ba lô trên vai, gia nhập

đoàn văn nghệ xung kích vùng mỏ. Vác đàn guitar, ông đi dọc chiến trường, biểu diễn phục vụ cán bộ chiến sĩ đóng quân ở miền Nam, Lào và Campuchia. Mưa bom, bão đạn càng rèn giũa thêm tinh thần, ý chí của giọng ca đất mỏ.

Sau hai năm hoạt động văn nghệ tích cực, ông được cử đi đào tạo tại Trường Âm nhạc Việt Nam (nay là Học viện Âm nhạc Quốc gia). Sau khi tốt nghiệp, ông trở thành nghệ sĩ đơn ca của Nhà hát Ca múa Nhạc Việt Nam. Với kinh nghiệm



Nghệ sỹ nhân dân Quang Thọ giọng ca chính trong Gala Sao Mai "Trở về đất mỏ"

thực tiễn và năng khiếu thanh nhạc, năm 1987, ông trở thành giảng viên khoa Thanh nhạc của Nhạc viện Hà Nội, đồng thời đảm nhiệm chức trưởng khoa từ năm 2000 đến năm 2008.

Sau nhiều năm cống hiến trong âm nhạc nước nhà ông đều để lại dấu ấn riêng, đậm nét trong hàng loạt những tác phẩm kinh điển mà ông thể hiện, như: Trường ca "Sông Lô" (Văn Cao), "Ta tự hào đi lên ôi Việt Nam" (Chu Minh), "Hương về Hà Nội" (Hoàng Dương), "Hà Nội niềm tin và hy vọng" (Phan Nhân), "Sơn nữ ca" (Trần Hoàn), "Lá đỏ" (Hoàng Hiệp), "Tình ca" (Hoàng Việt), "Tôi là người thợ lò" (Hoàng Văn),...



Nghệ sĩ Nhân dân Quang Thọ

Không chỉ nổi tiếng với những ca khúc nhạc cách mạng, khi còn đứng trên bục giảng Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, NSND Quang Thọ còn là thầy của những ca sĩ tài năng và được công chúng ngưỡng mộ. Nhờ ông mà đã có rất nhiều thế hệ học trò trưởng thành và trở thành những ca sĩ có tiếng, phải kể đến như: Đăng Dương, Tùng Dương, Khánh Linh, NSUT Lô Thanh...

Từ khi còn là sinh viên khoa đàn bầu, Đăng Dương đã ngưỡng mộ NSND Quang Thọ. Anh thường lén đứng ngoài cửa lớp để nghe ông dạy hát. Trong những năm đầu học thanh nhạc, nghệ sĩ trực tiếp dìu dắt Đăng Dương, giúp anh có nền tảng cơ bản tốt. Trong ký ức của Tùng Dương, thầy Quang Thọ là người khắt khe, nghiêm khắc nhưng giàu tình cảm. Còn Khánh Linh nhớ khi mới bước vào Nhạc viện, các thầy cô đều quá bận, không ai nhận cô làm học trò. Trong lúc ca sĩ bơ vơ, lạc lõng, thầy Quang Thọ đã nhận trách nhiệm đào tạo cô. Khi nhiều người chê giọng Khánh Linh mỏng, thầy kiên nhẫn chọn những tác phẩm phù hợp, giúp cô luyện thanh để tiến bộ. Lan Anh, Tân Nhân tuy không trực tiếp học NSND Quang Thọ nhưng chịu nhiều ảnh hưởng từ ông. Qua những buổi biểu diễn chung, họ học được từ ông tinh thần làm việc nghiêm túc, chín chu, hết mình vì nghệ thuật.

Là một trong những giọng ca lớn của dòng nhạc chính thống và âm nhạc Việt Nam, tên tuổi của NSND Quang Thọ được nhiều thế hệ biết đến và trân quý. Ông luôn nâng đỡ, định hướng, khuyến khích mỗi ca sĩ trẻ phát triển cá tính, rèn luyện bản lĩnh sân khấu. Trước mỗi học trò, NSND Quang Thọ tận tình hướng dẫn, chỉ ra những điểm yếu cần khắc phục, và những điểm mạnh cần phát huy...

Hơn nửa thế kỷ ca hát và giảng dạy, hành trình từ người thợ mỏ đến nghệ sĩ nhân dân không thiếu những gặp ghềnh nhưng NSND Quang Thọ đã chọn con đường âm nhạc. Tiếng hát của ông là một trong những giọng ca hàng đầu của dòng nhạc chính thống, là cội rễ của thính phòng cổ điển Việt Nam.

(Tiếp theo trang 35)

trợ mô hình chăn nuôi lợn từ Quỹ vì người nghèo, mức 10 triệu đồng; Phòng Lao động - TB&XH giới thiệu việc làm cho con trai ông Sông là Đặng Hiếu Đạt đi làm tại khu công nghiệp Đông Mai.

Hộ bà Triệu Thị Hoa: Thành đoàn Hạ Long tặng sổ tiết kiệm trị giá 5 triệu đồng. Tại các phường Bạch Đằng, Hà Phong các hộ gia đình khó khăn đã được các cơ quan ban ngành đoàn thể, tổ dân phố hỗ trợ đến từng hoàn cảnh gia đình.

Công tác bảo trợ xã hội được quan tâm chú trọng, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền với mục tiêu không để sót đối tượng thuộc diện được thụ hưởng mà chưa được hưởng, cụ thể:

Chi trợ cấp bảo trợ xã hội thường xuyên 9 tháng đầu năm 2023 cho 7.521 đối tượng với số tiền là 49.209.950.000 đồng; Trao tặng 40 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại xã Tân Dân với tổng trị giá 16 triệu đồng; Trao tặng quà cho 14 trẻ nhân dịp Kỷ niệm ngày khuyết tật Việt Nam với tổng trị giá 28 triệu đồng; trao tặng 22 xe đạp và 20 phần quà trị giá 600.000đ/suất tại xã Bằng Cả.

Hội chữ thập đỏ thành phố tặng quà cho 20 trẻ có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt trong chương trình Ngày hội hiến máu với tổng trị giá 20 triệu đồng. Các đơn vị nhà tài trợ đã trao tặng 65 xe đạp cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, Tỉnh đoàn Quảng Ninh trao tặng 10 góc học tập... Công ty TNHH Âu Lạc Tuấn Châu và Hội bảo trợ trẻ mồ côi và người khuyết tật tỉnh nhận đỡ đầu 08 trẻ với mức 6 triệu đồng/năm.

Căn cứ Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 30/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định chuẩn nghèo đa chiều áp dụng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025, kết quả thành phố không có hộ nghèo.

Nằm giữa trung tâm của ngõ miền Đông Quảng Ninh, giao điểm của các Quốc lộ 18A, 18C nối liền Hạ Long với Cửa khẩu Móng Cái, Cửa khẩu Hoàng Mô và Quốc lộ 4B đi Lạng Sơn. Từ lâu, Tiên Yên đã được gọi là vùng đất ngã ba sông với truyền thống lịch sử lâu đời còn ẩn chứa nhiều trầm tích văn hóa.



Trước hết phải kể đến thị trấn Tiên Yên, trung tâm huyện lỵ. Đó là một thị trấn cổ kính xinh đẹp bên dòng sông Tiên Yên thanh bình thơ mộng mà điểm nhấn là những dãy phố cổ mái ngói âm dương đã sạm màu và mai một theo thời gian. Những người đã từng sống, gắn bó hoặc chỉ đôi lần đến Tiên Yên đều có chung cảm nhận: “Tiên Yên là cổ trấn vùng Đông Bắc”.

Nằm giữa hai dãy núi phía đông và phía tây, thị trấn Tiên Yên là thung lũng được tạo nên bởi hai chi lưu sông Tiên Yên. Một dòng chảy từ dãy Thập Vạn Đại Sơn (Trung Quốc) và từ Cao Ba Lanh (Bình Liêu) về. Một dòng chảy từ rừng núi phía Đông Bắc huyện Đình Lập (Lạng Sơn) về gọi là sông Phố Cũ. Hai dòng này hợp thành sông Tiên Yên chảy vào vịnh Vạn Hoa Yên. Đối diện với thị trấn Tiên Yên là cánh đồng bằng Đồng Châu (xã Tiên Lãng) chạy dài ra biển trên 6km do sông Tiên Yên tạo nên.

Sông Tiên Yên như một dải lụa xanh mềm mại duyên dáng uốn lượn quanh co qua những cánh rừng đại ngàn, những bản làng vùng cao mật mù khói toả. Hiếm có dòng sông nào ở Quảng Ninh lại mang nhiều màu sắc như sông Tiên Yên. Sông chảy qua bao nhiêu bản làng là bấy nhiêu bản sắc văn hoá dân tộc của các vùng miền. Một trong những nét chấm phá đã góp phần tô điểm cho các sắc màu ấy là đôi bờ sông Tiên Yên với những cái tên mang

dấu ấn lịch sử như: Bến Châu, Cồn Chìm, Thác Đón...

Tiên Yên nằm trong vùng văn hóa Hạ Long, là một điểm cư trú rất sớm của người Việt cổ. Một số di tích khảo cổ của vùng đất này đã chứng tỏ điều đó. Những điểm quần cư của người Việt ở Tiên Yên là vùng đồng bằng ven biển như: Phố Cũ, Mũi Chùa, Tiên Lãng, Đông Ngũ, Đông Hải, Hải Lạng...

Theo Lịch sử Đảng bộ huyện thì Tiên Yên là vùng đất có lịch sử hình thành từ lâu đời. Những di chỉ khảo cổ học được tìm thấy ở Hòn Ngò, thôn Hà Tràng Đông, xã Đông Hải cho thấy con người đã cư trú ở đây vào thời kỳ đồ đá mới, cách đây từ hơn 6000 năm trước. Đôi lần theo chân các văn nghệ sĩ đi thực tế sáng tác khám phá Hòn Ngò, chúng tôi không khỏi ngỡ ngàng trước hình thù kỳ lạ của những khối đá nhô lên từ mặt biển. Với cái nhìn tinh tế của một nhà văn kiêm nhiếp ảnh gia, Nghệ sĩ nhiếp ảnh Đoàn Đức Chính đã gọi “Hòn Ngò - Một miền cổ tích, như một bảo tàng khổng lồ đang hé mở”. Trong con mắt của ông, những vĩa đá như những ngón tay rỗng sắc nhọn đang bám chặt vào mặt đất, có khối đá như hình đầu con rồng đang nhìn về đất liền, những chú sư tử, khỉ, voi, rùa bằng đá, những vết lõm hằn trên đá trông như dấu chân của loài khủng long thời tiền sử và trên nhiều phiến đá vẫn còn dấu hóa thạch của các loài sinh vật biển.

Bút ký của Nguyễn Thị Minh Đức

Giờ đây, Hòn Ngò đã trở thành một điểm du lịch văn hóa lịch sử hấp dẫn đang được nhiều du khách đến trải nghiệm khám phá.

Ngoài di chỉ Hòn Ngò, ở Tiên Yên còn phát hiện các di tích Hòn Cây Tâm, Hòn Kênh Lợn, Hòn Cái Đá, Mom Hậu Khánh, Mom Hội Phố (xã Đông Hải). Một số di tích tiền sử được coi là từ thời kỳ đồ đá mới như các công cụ bằng đá tại di tích Cống To, Mũi Chùa thuộc xã Tiên Lãng.

Nói về các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh, so với nhiều địa phương trong tỉnh, Tiên Yên không có nhiều kiến trúc cổ. Các đình chùa, lăng miếu không lớn, phong cách kiến trúc mang dáng dấp thời Nguyễn. Trong các công trình kiến trúc cổ có đình Hàng Châu ở phố Đông Tiến, thị trấn Tiên Yên xưa kia là ngôi đình chung của cả châu Tiên Yên. Đình Hà Tràng (xã Đông Hải), đình Đồng Đình (xã Phong Dụ). Trải qua những thăng trầm lịch sử, theo thời gian, nhiều công trình kiến trúc không còn giữ được hiện trạng ban đầu hoặc đã bị tàn phá. Thời gian gần đây, chính quyền và nhân dân các dân tộc Tiên Yên đang cố gắng bảo tồn phục dựng và gìn giữ những giá trị quan trọng của một số công trình.

Cách thị trấn Tiên Yên chừng 7 cây số về phía Tây hướng đi Hạ Long có đền thờ Đức ông Hoàng Cẩn thuộc thôn Hà Dong Nam, xã Hải Lạng là địa chỉ văn hóa tâm linh của nhân



Giao lưu hát then - đàn tính tại Ngày hội Văn hoá - Thể thao dân tộc Tây huyện Tiên Yên.

dân địa phương và du khách gần xa. Theo sách Đại Nam Nhất thống chí và Đồng Khánh địa dư chí, Đức ông Hoàng Cẩn là người địa phương có công dẹp giặc, giữ yên vùng đất biên cương của Tổ quốc. Ông được triều đình nhà Trần phong tặng chức Khâm sai Đông Đạo Tiết chế. Sau đến triều Nguyễn ông được phong tặng Khâm sai Thái bảo Xuyên Quốc công Tôn thần và Bản cảnh Linh phù chi thần. Nhân dân địa phương kính trọng gọi ông là Đại Vương và lập đền thờ. Đền được khởi dựng vào đầu thời Nguyễn, lúc đầu chỉ là một am thờ nhỏ gọi là miếu Đại Vương, đến cuối thế kỷ XIX đền được xây bằng gạch và lợp ngói âm dương. Đền quay hướng Đông Nam, có 3 gian. Năm 2012, nhân dân trong xã và các nhà hảo tâm đã đóng góp công sức tiền của tôn tạo lại ngôi đền khang trang như hiện nay.

Bên cạnh đền thờ Đức ông Hoàng Cẩn, một số đình chùa ở Tiên Yên cũng được phục dựng tôn tạo nâng cấp thành những địa điểm văn hóa tâm linh và tham quan du lịch. Đình Đồng Đình là ngôi đình cổ của người Tày ở xã Phong Dụ. Xã Đông Hải có đình Làng Nhội thờ thần Nông có từ thời nhà Trần. Xã Tiên Lãng có đình Đồng Châu, miếu Mũi Chùa mang dáng dấp ngôi chùa cổ vùng cửa biển giống như chùa Cái Bầu ở Vân Đồn. Thị trấn Tiên Yên có chùa Linh Quang trước đây gọi là chùa Tây

Phương được khởi dựng vào những năm 30 của thế kỷ XX, đến năm 1995 được trùng tu. Xã Tiên Lãng có chùa An Long được khởi dựng vào giữa thế kỷ XV, nay là phế tích. Cổ vật còn lại ở ngôi chùa này là cối đá hình vỏ trấu, nên người dân còn gọi là "chùa vỏ trấu".

Bên cạnh các di tích lịch sử, các đình, đền, chùa, Tiên Yên còn được thiên nhiên ban tặng nhiều danh thắng như cảng Mũi Chùa, mũi Lòng Vàng, rừng ngập mặn Đồng Rui... Thác Pạc Sủi ở xã Yên Than với cảnh vật vừa hoang sơ vừa hùng vĩ có 16 tầng thác gắn với phong cảnh rừng tự nhiên, hệ thống thực vật phong phú đa dạng. Mỗi tầng thác có những vẻ đẹp khác nhau. Dưới 2-3 tầng thác có hồ nước nhỏ, trong xanh và không quá sâu, có thể nhìn thấu đáy. Hiện nay đường lên thác Pạc Sủi đã được cải tạo thuận tiện cho du khách đến trải nghiệm và nghỉ lại homestay do người dân tạo dựng. Dưới chân núi Pạc Sủi là những rừng quế nổi tiếng ở Khe Tấu, xã Đông Ngũ - nơi định cư của đồng bào Dao. Qua dãy Pạc Sủi là thung lũng Đại Dục với những ruộng bậc thang và bản làng của đồng bào Sán Chỉ.

Tiên Yên có nhiều dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Tày, Dao, Sán Diu, Sán Chỉ, Hoa, Thái, Cao Lan... nên có một nền văn hóa nghệ thuật đa dạng đặc sắc. Đó là nền văn hóa đặc

trung của nền văn minh lúa nước của người Kinh và văn hóa giàu bản sắc của các dân tộc thiểu số. Người Tày định cư lâu đời với bản làng nhà sàn hai bên triển sông trong thung lũng Tiên Yên. Người Dao, Sán Chỉ, Sán Diu, Hoa gắn với những ngôi nhà cổ xây bằng đá, ngói âm dương, trình tường. Văn hóa dân gian phổ biến của các dân tộc là lối hát đối giao duyên trong các dịp lễ, tết, hội hè như hát then của người Tày, Sán cổ của người Dao, Soọng cô của người Sán Diu, Soọng cọ của người Sán Chỉ, hát nhà tơ của người Kinh...

Vốn văn hóa dân gian mang nhiều sắc thái riêng của địa phương được duy trì phục dựng và thể hiện qua các lễ hội hàng năm như: Lễ cấp sắc, lễ cúng thành hoàng ở đình làng, lễ hội xuống đồng của người Tày, lễ đại phan của người Sán Diu, lễ cấp sắc của đồng bào Dao, lễ hội văn hóa - thể thao với nhiều hoạt động như ném còn, đánh cầu, đánh gụ, đẩy gậy của người Sán Chỉ, lễ hội đua thuyền của người Kinh ở Đồng Rui, Tiên Lãng...

Tiên Yên còn có một số di tích chứa đựng những dấu ấn lịch sử, là không gian riêng về văn hóa đã được xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh như: Di tích chiến thắng đường số 4, nơi diễn ra trận đánh tiêu diệt địch ngày 4/3/1949, được Đại tướng Võ Nguyên Giáp gửi thư khen. Di tích Khe Tù là nơi thực dân Pháp giam giữ các chiến sĩ cộng sản. Ngoài những buồng giam chúng còn xây dựng máy chém và hầm ngầm nhốt tù nhân mà chúng cho là cộng sản để chém đầu. Đỉnh núi Khe Giao ở xã Điền Xá là nơi thành lập Chi bộ Đảng đầu tiên - tiền thân của Đảng bộ huyện Tiên Yên vào ngày 22/10/1948.

Những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể còn lưu giữ được của vùng đất con người Tiên Yên - Những miền trầm tích nơi ngã ba sông mang giá trị rất to lớn, giúp các thế hệ người dân nơi đây càng hiểu rõ và sâu sắc hơn về lịch sử văn hóa quê hương mình.

10 địa điểm du lịch nên đến tại Quảng Ninh

Quảng Ninh một trong các tỉnh thành phố trong cả nước có nhiều cảnh đẹp, đáng ghé thăm để trải nghiệm các hoạt động du lịch thăm quan, khám phá, nghỉ dưỡng. Dưới đây là 10 địa điểm nên đến khi du khách tới Quảng Ninh.

Vịnh Hạ Long được Unesco nhiều lần công nhận là Di sản thiên nhiên của Thế giới với hàng nghìn hòn đảo lớn nhỏ. Vịnh có diện tích khoảng 1.553 km² bao gồm 1.969 hòn đảo, vùng lõi của vịnh có diện tích 335 km² quần tụ dày đặc 775 hòn đảo.

Mỗi đảo mang một hình dáng khác nhau hết sức sinh động: Hòn Đầu Người, hòn Rồng, hòn Lã Vọng, hòn Cánh Buồm, hòn Gà Chọi, hòn Lư Hương... Trong lòng các đảo đá ấy là những hang động tuyệt đẹp gắn với nhiều truyền thuyết thần kỳ như động Thiên Cung, hang Đầu Gỗ, hang Sừng Sốt, hang Trinh Nữ, động Tam Cung...

Đó thực sự là những lâu đài của tạo hoá giữa chốn trần gian. Từ xưa, Hạ Long đã được đại thi hào dân tộc Nguyễn Trãi mệnh danh là “kỳ quan đất dựng giữa trời cao”. Đây là một điểm du lịch rất hấp dẫn với du khách trong nước và quốc tế.

Ngày 16/9/2023, UNESCO một lần nữa vinh danh và công nhận quần thể vịnh Hạ Long – quần đảo Cát Bà là Di sản thiên nhiên thế giới.



Đây là dãy núi gắn liền với nhà Trần trong lịch sử Việt Nam cũng như gắn với Thiền phái Trúc Lâm.

An mình trong vẻ mang đẹp hùng vĩ của núi non, quần thể di tích và thắng cảnh Yên Tử nét cổ kính trầm mặc, gắn liền với sự hình thành và phát triển của thiền phái Trúc Lâm tại Việt Nam. Nếu bạn đang tìm kiếm một địa điểm cho hành trình tâm linh, du lịch Yên Tử sẽ là sự lựa chọn hoàn hảo đầu tiên.

Trong lịch sử, Yên Tử luôn là một trong những trung tâm Phật giáo của cả nước, gắn với nhiều kiến trúc cổ, được xây dựng qua các thời kỳ lịch sử khác nhau: Lý, Trần, Lê, Nguyễn.

Năm 1294, sau khi vua Trần Nhân Tông nhường ngôi cho con trai là Trần Thuyên (vua Trần Anh Tông) và trở thành Thái thượng hoàng, ông xuất gia tu Phật tại hành cung Vũ Lâm, Ninh Bình. Năm 1299, ông đến Yên Tử, lấy pháp hiệu là Hương Vân đại đầu đà hay Trúc Lâm đại đầu đà, thu hút được nhiều đệ tử. Tại đây, ông đã cho xây dựng hệ thống chùa, am, tháp và sáng lập ra Thiền phái Trúc Lâm, một dòng thiền Phật giáo mang bản sắc văn hóa Việt Nam tồn tại đến ngày nay.

Hàng năm, lễ hội Yên Tử diễn ra từ ngày 10 tháng Giêng đến hết tháng 3 âm lịch. Đây cũng là thời điểm Yên Tử thu hút đông đảo du khách thập phương nhất. Du khách đến đây sẽ vừa được đắm chìm không khí linh thiêng của Phật tử, lại vừa có cơ hội văn cảnh, hòa mình vào thiên nhiên hoang sơ, hùng vĩ.



Am Ngọa Vân - Chùa Hồ Thiên (Đông Triều)

Chùa am Ngọa Vân là một di tích quan trọng nằm trong vùng địa linh của Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử. Đây chính là điểm dừng chân cuối cùng trong cuộc đời tu hành của Phật hoàng Trần Nhân Tông.

Ngọa Vân Tự nghĩa là “chùa nằm trên mây”. Ở độ cao hơn 500m so với mực nước biển, chùa có địa thế đẹp, tựa lưng vào đỉnh Ngọa Vân mây phủ, có hai dãy núi ôm vòng hai bên, phía trước có ngọn núi nhỏ làm án, phía xa là thung lũng với dòng sông Cẩm uốn quanh.

Tháp Phật hoàng (tại Ngọa Vân) nơi lưu giữ một phần xá lợi của Phật hoàng Trần Nhân Tông

Cách Ngọa Vân không xa là chùa Hồ Thiên - Đông Triều thuộc địa bàn thôn Phú Ninh, xã Bình Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chùa được xây trên núi Trù Phong thuộc dãy Yên Tử, nằm giữa Long Động (tức là chùa Lân) và Ngọa Vân, phía trước là chùa Quỳnh Lâm, trên độ cao từ 500m - 800m so với mực nước biển.

Ba mặt Bắc - Đông - Tây đều được núi cao bao bọc, phía Nam là những dãy đồi thấp nhấp nhô nhờ đó chúng ta sẽ có được hướng nhìn mở rộng ra sông Cẩm uốn lượn phía trước, cảnh sắc thật thơ mộng và kỳ vĩ. Trong tour du lịch tâm linh ở Đông Triều, du khách, Phật tử có thể ghé chùa Quỳnh Lâm, đền An Sinh hoặc du lịch trải nghiệm Đồng quê Yên Thọ...

Cô Tô là huyện đảo ở phía đông tỉnh Quảng Ninh, cách đất liền khoảng 80 km. Cô Tô có gần 50 đảo nhỏ, trong đó khách du lịch chủ yếu khám phá cụm đảo Cô Tô, Cô Tô Con và Thanh Lân.

Thời điểm du lịch Cô Tô đẹp nhất là mùa hè và thu. Điểm hấp dẫn ở Cô Tô là những bãi biển dài, bờ cát trắng mịn và làn nước trong vắt. Trên đảo Cô Tô lớn có các bãi tắm đẹp như Vân Cháy, Tình Yêu, Hồng Vân, Bắc Vân.

Đảo Cô Tô Con có bãi Nam và bãi Đông. Để ra đảo Cô Tô Con, khách du lịch đi tàu từ cảng Bắc Vân (cách thị trấn khoảng 7km), thời gian ra đảo khoảng 30 đến 45 phút tùy thời tiết.

Đảo Thanh Lân, cách đảo Cô Tô lớn khoảng 2 km đường biển. Xã đảo này rộng 27 km², có vị trí quan trọng trong chiến lược quốc phòng an ninh biển đảo. Thanh Lân sở hữu nhiều bãi biển hoang sơ rộng khắp quanh đảo



Đảo Cô Tô

như bãi biển Trung Tâm, bãi Vụng Ba Châu, C76, Hải Quân... Các bãi đá trầm tích có từ hàng ngàn năm với nhiều hình thù khác nhau tạo nên sự kì vĩ cho cảnh quan. Những cánh rừng nguyên sinh trên đảo còn nguyên vẹn.

Ngoài những đảo lớn quen thuộc, du khách có thể thuê tàu thuyền tham quan những đảo nhỏ như hòn Bát Hương, hòn Cá Chép, hòn Khe Trâu, đảo Trần, hòn Ba Đục, hòn Con Chuột, hòn Sư Tử...

Nằm trên đồi cao hơn 100 m, hải đăng Cô Tô được xem là một trong những ngọn đèn biển có tầm nhìn đẹp nhất Việt Nam. Leo lên 72 bậc thang xoáy chôn ốc lên đỉnh ngọn đèn, bạn sẽ thu vào tầm mắt toàn bộ hòn đảo xinh đẹp giữa một vùng trời biển bao la, tàu thuyền ra vào tấp nập...

Bình Liêu



Là một huyện miền núi phía đông bắc tỉnh Quảng Ninh, Bình Liêu cách Hà Nội khoảng 270 km. Nơi đây có khí hậu quanh năm ôn hòa, cấu trúc địa hình đa dạng cùng cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp, được ví như một "Sa Pa thu nhỏ"

Vào mùa xuân, khách du lịch sẽ có dịp tham gia các lễ hội đặc sắc như lễ hội đình Lục Nà, hội hát Soóng Cọ giao duyên, ngày "kiêng gió"... hay ngắm phong hương lá đỏ.

Đến Bình Liêu du khách có thể tham quan: Mốc biên giới, cung đường tuần tra biên giới phía tây Bình Liêu sẽ mê hoặc các phượt thủ. Nằm trên độ cao 700 m so với mực nước biển, đường không quá lắt léo khó đi mà còn băng qua núi non trùng điệp, những cánh đồng thơ mộng để bạn chiêm ngưỡng phong cảnh nên thơ.

Từ cột mốc 1302 chạy tiếp 9 km nữa sẽ đến con đường mòn nằm giữa núi mang biệt danh "sống lưng khủng long". Vào bất cứ thời điểm nào trong ngày, đi trên "sống lưng khủng long" ngập cỏ tranh, bạn cũng được phóng tầm mắt ngắm nhìn cảnh sắc thiên nhiên tuyệt diệu và cảm nhận mình thật nhỏ bé giữa đất trời bao la. Nếu thời tiết tốt, bạn sẽ đến cột mốc 1305 cột mốc nằm ở đỉnh núi cao nhất ở huyện Bình Liêu.

Đỉnh Cao Xiêm còn gọi là đỉnh Khau Khoang hoặc Cột Cờ, là điểm du lịch thuộc địa bàn huyện vùng biên Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh. Với độ cao 1.429 m so với mực nước biển, Cao Xiêm còn được mệnh danh là "nóc nhà" của tỉnh Quảng Ninh.

Cung đường từ chân núi lên đỉnh Cao Xiêm dài khoảng hơn 7 km nên có thể kết hợp vừa leo núi vừa cắm trại dã ngoại trong ngày. Đường đi chủ yếu là lối mòn men theo sườn núi với nhiều núi đá mấp mô và băng qua những đồi cỏ bao la.

Quan Lạn là một hòn đảo nhỏ thuộc vùng vịnh Bái Tử Long, nằm trên 2 xã Minh Châu và Quan Lạn, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Diện tích khoảng 11 km², nhưng đảo có nhiều bãi biển dài, cát trắng, nước xanh trong. Đảo phù hợp với những gia đình có trẻ nhỏ hoặc người già, người dễ say tàu xe vì đường ra đảo gần như không có sóng lớn, do nằm trong vịnh, thời gian di chuyển nhanh.

Đảo Quan Lạn – Minh Châu có hệ sinh thái ổn định, hoang sơ, môi trường không khí trong lành, đặc biệt có nhiều bãi cát rất đẹp. Trong đó có các bãi biển Sơn Hào Chương Nẹp, Nhắng Rìa, Minh Châu...

Bãi biển Minh Châu trải dài khoảng 2km, có bờ thoải, bãi cát trắng mịn và sạch, sóng nhỏ phù hợp cho việc tổ chức các hoạt động thể thao như bóng đá, bóng chuyền, kéo co hay trượt cát...

Thời gian đi tàu cao tốc khoảng 45 phút. Thường khách du lịch chọn xuất phát từ cảng Cái Rồng.

Con đường chính trên đảo thẳng tắp, hai bên là hàng thông. Chỉ cần đứng giữa đường và tạo dáng tự nhiên nhất là bạn đã có một bức ảnh như trời Âu.

Quan Lạn - Minh Châu (Minh Châu)





Hồ Yên Trung là hồ nước lớn nhất Quảng Ninh, du khách tới tham quan nơi đây được chiêm ngưỡng vẻ đẹp tựa “Đà Lạt thu nhỏ”, lãng mạn và mộng mơ. Nước hồ xanh mênh mông, nằm lọt thỏm trong một thung lũng đồi núi, bốn phía là cánh rừng thông ngút ngàn in bóng xuống mặt nước trong veo. Trong tour du lịch này du khách có thể khám phá đỉnh núi Phượng Hoàng, địa điểm cách hồ Yên Trung khoảng hơn chục km. Các bạn trẻ có thể dậy sớm săn mây hoặc đón hoàng hôn trên đỉnh núi.

Ngoài các địa danh kể trên, ngay tại thành phố Hạ Long du khách có thể du lịch đến Bãi Cháy. Nơi có bãi biển dài hơn 1000m và rộng hàng trăm m, nhìn ra Vịnh Hạ Long. Đây là bãi tắm thu hút rất đông du khách vào mùa du lịch biển. Bãi Cháy là khu vực tập trung nhiều khách sạn, resort với đủ các mức giá từ bình dân đến cao cấp cho bạn lựa chọn.

Đến đây du khách có thể tắm biển, đi bộ ở khu phố cổ. Phố cổ Bãi Cháy Quảng Ninh là không gian tái hiện, mô phỏng lại những căn nhà, kiến trúc của Hà Nội 36 phố phường hay Hội An. Với cách thiết kế đẹp mắt, kiến trúc độc đáo kèm các con đường đi bộ, nơi đây là địa điểm check in được nhiều bạn trẻ lựa chọn.

Cách Bãi Cháy không xa là Khu du lịch quốc tế Tuần Châu có hệ thống cảng du thuyền nhân tạo lớn nhất thế giới tạo thành cửa ngõ quan trọng của hành trình tham quan khám phá kỳ quan thế giới vịnh Hạ Long và khu dự trữ sinh quyển đảo Cát Bà.



Đến Móng Cái du khách sẽ được thăm quan: Mũi Sa Vĩ, biển Trà Cổ, bến Hòn đảo Vĩnh Thực, hải đăng Vĩnh Thực...

Mũi Sa Vĩ, còn gọi là mũi Gót là mũi đất ở cực đông bắc Việt Nam tọa độ 21°29'33 bắc, 108°4'5 đông thuộc phường Trà Cổ, thành phố Móng Cái. Phía bắc là cửa sông Bắc Luân đổ ra biển rộng. Đây chính là nơi bắt đầu nét vẽ đầu tiên trên bản đồ hình chữ S của chúng ta.

Từ mũi Sa Vĩ du khách di chuyển đến biển Trà Cổ trải dài khoảng 17km, là một trong những nơi có đường bờ biển dài nhất Việt Nam. Bờ cát trắng thoai thoải chạy dài, làn nước trong và hàng dương xanh ngắt.

Cách biển Trà Cổ không xa, du khách xuất phát từ Mũi Ngọc, đi tàu ra đảo Vĩnh Thực để chìm đắm trong bờ biển cát trắng hoang sơ của Bến Hòn, có thể thăm quan đèn biển Vĩnh Thực và trải nghiệm cuộc sống ngư dân của bà con xã đảo.

Từ bến Ghềnh Vỡ (xã Quảng Điền), đi xuống cao tốc khoảng 20 phút, du khách sẽ đến đảo Cái Chiên, cách đất liền hơn 6km về phía Đông Nam.

Với diện tích gần 2.600ha, đảo Cái Chiên gồm nhiều đồi nhỏ với những cánh rừng nguyên sinh xanh tốt, nơi cư trú của nhiều loài chim, thú...

Khu vực ven đảo có nhiều cồn đá nhấp nhô, là môi trường sinh sống thích hợp của nhiều loài hải sản, trong đó nhiều nhất là ốc với đủ loại khác nhau như ốc đá, ốc vôi xanh, ốc vôi vàng, ốc đụn, ốc rổ...

Các bãi biển ở đảo Cái Chiên vẫn giữ nguyên được nét hoang sơ. Trên đảo có 3 bãi tắm là bãi Vạn Cả, Cái Chiên và Đầu Rồng.

Trong đó, bãi Đầu Rồng được du khách lựa chọn nhiều nhất bởi nơi đây sở hữu bãi cát thoải, trải dài khoảng 2km, nước trong vắt cùng rừng phi lao thẳng tắp nằm dọc bờ biển.

Đảo Cái Chiên (huyện Hải Hà)



Ngoài tắm biển, đến khu Đầu Rồng, du khách còn có thể chụp ảnh với những bè nổi lênh đênh trên biển dưới sự trợ giúp của ngư dân địa phương hoặc đi dạo trong rừng thông mát rượi, thơm mùi cây cỏ với con đường tình yêu đầy lãng mạn. Đặc biệt hơn, từ bãi Đầu Rồng, du khách có thể tiếp tục đi thuyền qua đảo Thoi Xanh, hòn đảo hoang sơ với nhiều bãi cát đẹp.

giống lai giữa vịt với ngan hoặc giữa ngan với vịt. Do được lai tạo từ hai loại gia cầm là ngan và vịt nên con cà sáy thừa hưởng những ưu điểm lớn nhất của cả hai loài này.

Cà sáy Hạ Long - Đặc sản độc đáo

Với những ai lần đầu nghe tên, thì chắc hẳn cà sáy là một cái tên vừa xa lạ, vừa khó hiểu. Còn với người dân Hạ Long hay những người đã có dịp thưởng thức cà sáy, thì đây lại là món đặc sản độc đáo, hương vị thì không chê vào đâu được.

Cà sáy là một trong những đặc sản nổi tiếng của Quảng Ninh mà bất kì du khách nào khi đến vùng đất này cũng nên một lần thưởng thức. Có lẽ, cái tên cà sáy vẫn còn rất nhiều xa lạ với du khách. Cà sáy là

Cà sáy được nuôi với quy mô nhỏ ở một số địa phương của nước ta như huyện Thanh Liên, huyện Tiên Du, Tiên Yên (Quảng Ninh)... trong đó cà sáy Hạ Long được đánh giá chất lượng và ngon nhất.

Cà sáy rất chắc thịt, đậm và không bị tanh. Cà sáy có thể được chế biến thành nhiều món, thường thì người dân địa phương Quảng Ninh thích luộc, nướng, nấu cháo... Dù chế biến như thế nào khi thưởng thức du khách cũng sẽ cảm nhận được rõ nhất vị ngọt và thơm của thịt. Cà sáy sau khi luộc vẫn còn giữ nguyên được vị ngon ngọt và chắc

của thịt. Cà sáy luộc sẽ được chặt thành từng miếng hoặc xé nhỏ, chấm với nước mắm gừng là sự kết hợp tuyệt vời nhất.

Nếu du khách muốn dùng thịt đậm vị hơn, có thể thưởng thức cà sáy nướng hoặc cà sáy kho. Thưởng thức cà sáy theo cách này, du khách sẽ cảm nhận được độ béo ngậy của thịt cà sáy nhờ lớp da dày, vàng óng, sần sật ngon miệng, thịt chắc không quá dai. Món cà sáy nướng hoặc kho sẽ ngon hơn rất nhiều khi du khách ăn kèm với cơm gạo nếp.

Quần Bào



Lễ hội mùa thu vàng Ông Bí năm 2023

Huyền Thương

Lễ hội mùa
thu vàng Ông

Bí được tổ chức tại Đồi Phượng Hoàng, địa danh được giới trẻ đánh giá: thơ mộng, hữu tình, đẹp như mùa thu của Thụy Sĩ. Tới đây, du khách sẽ được tham gia các sự kiện ẩm thực dã ngoại, giải leo núi, giao lưu các ban nhạc đường phố, nhóm nhảy câu lạc bộ dân vũ trên dải thảm cỏ xanh mướt, khổng lồ đang chuyển dần sang vàng cháy...



"Mùa thu vàng Ông Bí năm 2023" nằm trong chuỗi các sự kiện kích cầu, phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nói chung, thành phố Ông Bí nói riêng, nhằm đẩy mạnh đa dạng hoá các hoạt động kích cầu du lịch trên cơ sở tiềm năng, thế mạnh và các sản phẩm du lịch địa phương. Chào mừng kỷ niệm 62 năm Ông Bí xây dựng và phát triển (28/10/1961 - 28/10/2023), 60 năm thành lập tỉnh Quảng Ninh (30/10/1983 - 30/10/2023).

Sự kiện diễn ra vào ngày 15/10/2023 tại đồi Ba Tầng - thuộc dãy núi Phượng Hoàng, phường Bắc Sơn, thành phố Ông Bí.

Cách trung tâm Hà Nội khoảng 135km về phía đông, đồi Phượng Hoàng là địa điểm được các du khách tìm tới trải nghiệm, chụp ảnh, cắm trại trong vài năm trở lại đây.

Nơi đây được ví von như "vùng đất bị bỏ quên" giữa thành phố Ông Bí sôi động, mang vẻ đẹp hoang sơ, tách biệt mọi ồn ào, náo nhiệt và khói bụi đô thị. Nhiều du khách còn gọi nơi đây là "Đà Lạt thu nhỏ", cũng có du khách ví von đồi Phượng Hoàng đẹp như mùa thu ở Thụy Sĩ bởi các triển đồi thoải

nổi tiếp nhau trên thảm cỏ xanh rì xen kẽ những cây thông cùng các con đường thơ mộng quanh co triển núi.

Những tháng xuân, hè đồi Phượng Hoàng nổi bật với sắc cỏ xanh tươi mát, đầy sức sống. Khi bước vào thu, sắc cỏ bắt đầu khô, vàng úa khiến đồi Phượng Hoàng thay màu áo mới: màu vàng cháy lạ mắt, khi chụp ảnh vô cùng đẹp.

Ngọn đồi này có độ cao gần 500m. Du khách leo bộ từ chân đồi lên đến đỉnh đồi sẽ mất khoảng 30 phút hoặc có thể lái xe máy, ô tô gắm cao.

Buổi tối trên đỉnh núi rất mát, gió to, không khí trong lành, dễ chịu. Ban đêm không cần quạt hay thiết bị làm mát. Du khách cũng có thể tự cắm trại và nướng BBQ ngoài trời, tùy sở thích du lịch của từng cá nhân

Đồi Phượng Hoàng phù hợp với những ai thích vận động, leo núi, cắm trại. Du khách nên chọn trang phục gọn nhẹ, thoải mái vận động để thuận tiện cho quá trình chinh phục đỉnh Phượng Hoàng.

Lễ hội mùa thu vàng Ông Bí sẽ có các chuỗi sự kiện: Giải leo núi chinh phục đỉnh Ba Tầng - Phượng

Hoàng; Hội thi ẩm thực dã ngoại Phượng Hoàng; Các hoạt động văn hóa, văn nghệ bên lễ sự kiện như văn nghệ quần chúng, giao lưu các ban nhạc đường phố, nhóm nhảy, CLB dân vũ trong và ngoài thành phố.

Các Câu lạc bộ VHAVN, TDTT, xe đạp, xe bán tải trong và ngoài tỉnh tham gia các hoạt động trong chương trình.

Đến dự sự kiện du khách sẽ được thưởng thức ẩm thực của các nhà hàng, khách sạn, các điểm kinh doanh ẩm thực, các CLB - Đội Nhóm, du khách trong và ngoài tỉnh tham gia Hội thi ẩm thực dã ngoại Phượng Hoàng.

Đội Quản lý thị trường số 6 kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá, bán hàng giảm giá, khuyến mãi của các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp thương mại nên du khách sẽ được trải nghiệm các sản phẩm an toàn, chất lượng.

Qua chương trình lễ hội, du khách sẽ biết thêm về địa danh du lịch của thành phố Ông Bí, qua đó tăng cường quảng bá hình ảnh vùng đất, con người, tiềm năng thế mạnh và các sản phẩm du lịch của tỉnh Quảng Ninh.

QUẢNG YÊN (QUẢNG NINH):

Giúp nông dân làm giàu trên quê hương

Nguyễn Huyền

Trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới thị xã Quảng Yên đã có nhiều hướng đi giúp nông dân có cơ hội học hỏi các mô hình làm kinh tế giữa các đơn vị tiêu biểu trong và ngoài thị xã; Xúc tiến, hỗ trợ nông dân tiêu thụ sản phẩm, tạo hàng nghìn việc làm cho lao động địa phương với thu nhập ổn định.



Phó Bí thư thường trực thị xã Quảng Yên thăm mô hình sản xuất trứng gà của nông dân tại phường Tân An



Cơ sở sản xuất kinh doanh hải hà của chị Nguyễn Thị Thùy, xã Hoàng Tân.

Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trên địa bàn thị xã trong thời gian qua luôn là kim chỉ nam trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

Trong giai đoạn 2017-2022, số hộ nông dân đăng ký và đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp tăng qua từng năm. Bình quân 3 năm, tỷ lệ đạt hộ xuất kinh doanh giỏi các cấp so với hộ đăng ký đạt 76%.

Cùng với việc làm giàu cho bản thân, gia đình, các hội viên nông dân sản xuất kinh doanh giỏi trên địa bàn còn tạo việc làm cho hàng nghìn lao động địa phương, với mức thu nhập từ 5 - 6 triệu đồng/người/ tháng và tham gia tích cực

và cuộc vận động, các phong trào thi đua tại địa phương.

Một số nông dân giỏi, mang lại hiệu quả kinh tế, tạo công ăn việc làm cho bà con như: cơ sở chế biến sản xuất Mắm tép Nguyên Nhân, phường Yên Giang; Cơ sở sản xuất kinh doanh trứng vịt - vịt thịt của gia đình ông Đồng Quang Cường, xã Cẩm La; Mô hình cơ sở sản xuất kinh doanh hải hà của chị Nguyễn Thị Thùy, xã Hoàng Tân...

Để tìm hướng phát triển mới trong quá trình xây dựng nông thôn mới thị xã Quảng Yên đã tổ chức cho 40 cán bộ, hội viên nông dân thăm quan, học tập mô hình làm nấm Đông trùng hạ thảo. Kết nối nội dung đào tạo chuyển đổi nghề cho nông dân tại trường Cao đẳng Nông lâm Đông Bắc.

Đào tạo chuyển đổi nghề cho nông dân, hướng dẫn các hộ nông dân có nhu cầu tìm hiểu các kiến thức để thực hiện công tác chuyển đổi nghề phù hợp với nội dung đào tạo, liên kết của trường Cao đẳng Nông lâm Đông Bắc.

Đây là một hoạt động ý nghĩa thiết thực của các cấp Hội Nông dân nhằm giúp cán bộ, hội viên

nông dân thăm quan, học tập, từ đó có thể nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện của địa phương, tăng thu nhập, nâng cao đời sống gia đình hội viên nông dân.

Ngoài ra Hội Nông dân thị xã Quảng Yên tổ chức thành lập Chi hội Xúc tiến du lịch, hỗ trợ tiêu thụ nông sản Bạch Đằng, thị xã Quảng Yên. Đây là Chi Hội Nông dân nghề nghiệp thứ 22 được thành lập trên địa bàn thị xã.

Chi hội chủ động tham mưu cho Hội Nông dân thị xã thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các hoạt động xúc tiến du lịch, liên kết hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản của thị xã theo hướng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, gắn với thương hiệu sản phẩm địa phương.

Các thành viên sẽ được tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin các chủ trương, chính sách khuyến khích phát triển kinh tế - xã hội của địa phương... các thành viên sẽ được trao đổi thông tin về thời tiết nông vụ, về thị trường, giá

Triển khai Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo “Chuỗi thực phẩm an toàn” từ 2021, Ban quản lý An toàn thực phẩm TP. HCM đã ký kết phối hợp quản lý và kết nối tiêu thụ nông sản thực phẩm với các tỉnh, thành trên cả nước, trong đó có TP. Cần Thơ. Đến nay, Đề án gặt hái nhiều thành công với số lượng lớn sản phẩm nông sản chất lượng ở nhiều tỉnh, thành được tiêu thụ.

Tiếp tục phát huy thành quả trên, ngày 6/10 vừa qua, Ban quản lý An toàn thực phẩm TP. HCM đã cùng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT) TP. Cần Thơ tổ chức họp báo công bố công tác phối hợp quản lý và kết nối tiêu thụ nông sản, thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn giai đoạn tiếp theo.

Theo đó, hiện tại TP. Cần Thơ có 75.000ha lúa đạt 1,3 triệu tấn lúa/năm; 25.000ha cây ăn trái, sản lượng 200.000 tấn mỗi năm; thủy sản 9.000ha, sản lượng 220.000 tấn/năm với trên 528 cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP). Cụ thể, toàn thành phố có 430 cơ sở sản xuất trong lĩnh vực nông sản (139 cơ sở nông sản động vật, 291 cơ sở nông sản thực vật), 66 cơ sở sản xuất trong lĩnh vực thủy sản, 5 cơ sở sản xuất chế biến muối, 5 kho lạnh bảo quản thực phẩm, 22 cơ sở chuyên doanh và hơn 13.600 cơ sở sản xuất nhỏ lẻ thực hiện cam kết đảm bảo ATTP lúc sản xuất cung ứng ra thị trường.

Từ khi tham gia Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực

TP. Hồ Chí Minh – TP. Cần Thơ hợp tác liên kết tiêu thụ nông sản

Cầm Nhung



Các sản phẩm nông lâm thủy sản tiêu biểu của Cần Thơ được đẩy mạnh tiêu thụ khi tham gia Đề án

phẩm theo “Chuỗi thực phẩm an toàn”, TP. Cần Thơ có 7 cơ sở thủy sản tham gia Đề án xây dựng mô hình thí điểm quản lý thực phẩm theo “Chuỗi thực phẩm an toàn” gồm 104 chuỗi thực phẩm an toàn (19 chuỗi thủy sản, 85 chuỗi nông sản) và xác nhận 272 sản phẩm an toàn với tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng trên 3.138 tấn/năm; sơ chế thủy sản trên 5.615 tấn/năm (ếch, lươn, cá điêu hồng, cá lóc, cá tra, cá thát lát, cá kèo, tôm, cá rô, cá trê, cá sặc rần,...); 8 cơ sở sản xuất có sản phẩm tiêu thụ trên địa bàn TP. HCM đạt chứng nhận an toàn tiêu thụ sản phẩm với 11 cơ sở đạt VietGAP, 2 cơ sở đạt GlobalGAP và trong khâu sơ chế, chế biến có 4 cơ sở đạt HACCP, 5 cơ sở đạt ISO 9001:2008, 1 cơ sở đạt BRC,...; và 49 cửa hàng kinh doanh thịt heo tham gia Đề án quản lý, nhận diện và truy xuất nguồn gốc thịt heo, thịt gia cầm và trứng gia cầm của TP. HCM.

Tổ chức các hoạt động liên kết hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ, chuyển đổi số sản phẩm nông nghiệp; hỗ trợ tham gia các sàn giao dịch điện tử thương mại; hướng dẫn cách thức lập Dự án SXKD, thủ tục và sử dụng vốn vay hiệu quả...

Hiện nay, nhằm hướng đến sản xuất các sản phẩm nông sản, thủy sản có giá trị gia tăng cao theo tiêu chuẩn, chất lượng của thị trường tiêu thụ trong nước, đặc biệt là quốc tế, ngành nông nghiệp TP. Cần Thơ đang dẫn đổi mới, chú trọng phát triển nông nghiệp đô thị, nông nghiệp công nghệ cao, ứng dụng công nghệ sinh học, các quy trình quản lý chất lượng tiên tiến và công nghệ chế biến bảo quản sau thu hoạch hiện đại. Vì vậy, trong thời gian tới, Sở NN&PTNT thành phố sẽ triển khai nhiều Chương trình phối hợp nâng cao chất lượng chuỗi cung ứng nông lâm thủy sản bền vững giao thương giữa TP. Cần Thơ và các tỉnh, thành phố khắp cả nước. Đồng thời, tiếp tục hợp tác với Ban quản lý An toàn thực phẩm TP. HCM quản lý tiêu thụ các sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, sản phẩm nông lâm thủy sản tiêu biểu và sản phẩm OCOP của Cần Thơ.

Các hướng đi và hành động của thị xã Quảng Yên đã góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu hàng hóa, mở rộng thị trường, làm giàu chính đáng cho nông dân, góp phần phát triển kinh tế và xây dựng xã hội nông thôn văn minh, hiện đại tại địa phương.

► cả, về thiết bị, vật tư nông nghiệp, phương tiện sản xuất, các loại giống cây, con, về phòng chống dịch bệnh. chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, về sáng kiến, sáng tạo, ứng dụng tiến bộ KHCN vào sản xuất.

QUỐC OAI (HÀ NỘI):

Phát triển sản phẩm OCOP từ nông sản sạch

Hoàng Mai

Ngày 17-10, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) huyện Quốc Oai tổ chức hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2023.

Đợt này, huyện Quốc Oai có 25 sản phẩm của 12 chủ thể tham gia đánh giá, phân hạng. Trong đó, 8 sản phẩm thuộc nhóm đồ uống, 5 sản phẩm thuộc nhóm thủ công mỹ nghệ và 12 sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm. Như vậy, sau gần 4 năm triển khai Chương trình OCOP. Đến nay, huyện Quốc Oai đã có 135 sản phẩm OCOP đạt chất lượng từ 3 đến 4 sao. Những sản phẩm được công nhận đều là những sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu và là tinh hoa của các làng nghề.

SẢN PHẨM OCOP TẠI XÃ TUYẾT NGHĨA

Với mong muốn đem đến sản phẩm bột ngũ cốc sạch, an toàn, giàu dinh dưỡng cho người tiêu dùng. Năm 2017, chị Nguyễn Thu Nga (Thôn Ro, xã Tuyết Nghĩa, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội) đã cho ra đời sản phẩm Bột ngũ cốc dinh dưỡng Min Min. Bột ngũ cốc thường được làm từ các loại hạt như: Hạt Macca, hạt Óc chó, Sachi, Diêm mạch, Kiêu mạch, hạt Sen, Mè đen, Đậu xanh, Yến mạch, Gạo lứt, Đậu gà, Đậu lăng, Hồ đào... Đây là những loại hạt có thành phần, hàm lượng dinh dưỡng tốt cho sức khỏe. Hạt Macca rất giàu nguồn năng lượng, 100g hạt cung cấp khoảng 718 calo/ 100g, một trong những giá trị cao nhất trong số các loại hạt. Hạt Óc chó giàu Protein, Omega 3, chất xơ,... Yến mạch giàu chất xơ, tốt cho hệ tiêu hóa.

Nhờ có nguồn đầu vào chất lượng và khâu chế biến đảm bảo



an toàn, không chất bảo quản, sản phẩm Bột ngũ cốc dinh dưỡng Min Min vị truyền thống đã được chứng nhận ISO 22000 – 201 và được UBND TP. Hà Nội công nhận là sản phẩm OCOP đạt 3 sao.

Chị Nga cho biết: “Sau khi được chứng nhận OCOP, có nhiều khách hàng biết đến sản phẩm, đây chính là nguồn động lực để phát triển hơn nữa”.

TẠO VIỆC LÀM CHO NHIỀU LAO ĐỘNG

Các sản phẩm có mặt tại nhiều cửa hàng mẹ và bé, siêu thị của các tỉnh, thành trên cả nước thông qua kênh bán hàng truyền thống và online. Nhờ đó, tạo việc làm cho chị em phụ nữ ở nhiều tỉnh, thành trên cả nước. Chị Nga tâm sự: “Có nhiều mẹ bím sữa, sau khi sử dụng thấy hiệu quả nên muốn làm đại lý phân phối sản phẩm này. Tính đến thời điểm hiện tại, đã có hàng nghìn mẹ bím sữa và các cá nhân bán hàng online sản phẩm Bột ngũ cốc Min Min, mang lại hiệu quả kinh tế cao”.

Ông Nguyễn Văn Trì – Phó Chủ tịch UBND xã Tuyết Nghĩa cho biết: “Bột ngũ cốc dinh dưỡng Min Min

là sản phẩm đầu tiên của xã Tuyết Nghĩa được UBND TP. Hà Nội cấp chứng nhận OCOP”. Không chỉ tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Chủ cơ sở sản xuất ngũ cốc Min Min còn có nhiều đóng góp lớn trong các hoạt động xã hội, như ủng hộ các suất quà những dịp lễ tết cho người dân trong xã, tặng quà cho các cháu nhỏ có thành tích cao trong học tập. Thời gian tới, UBND xã Tuyết Nghĩa sẽ tiếp tục tham mưu, điều xuất lên UBND cấp huyện và các cơ quan chức năng hỗ trợ cơ sở sản xuất của chị Nga để mở rộng quy mô sản xuất. Đồng thời, phát triển thêm các sản phẩm có tiềm năng, góp phần phát triển kinh tế địa phương.”

Ông Nguyễn Quang Thắm, Trưởng phòng Kinh tế huyện Quốc Oai cho biết: Huyện cũng đã lựa chọn được hai địa điểm để giới thiệu và bán sản phẩm OCOP là cửa hàng thực phẩm sạch Phủ Quốc Oai, địa chỉ tại 127 tổ dân phố Phố Huyện (thị trấn Quốc Oai, Hà Nội). Cửa hàng kinh doanh thực phẩm Hội Thương ở thôn Thụy Khuê, xã Sài Sơn. Đến thời điểm hiện tại cả hai cửa hàng đều đang hoạt động

Nem chạo Quảng Yên

Ninh Lê

Tới Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh chẳng hẹn mà bạn bè đều dặn dò cẩn thận: Nhớ mua hộ ít nem chạo nhé. Món quà dân dã của vùng đất đồng bằng ven biển này có gì đặc biệt mà để khách phương xa nhớ.

Đi giữa những con phố ở Quảng Yên, thật dễ dàng để bắt gặp những cửa hàng san sát nhau, tấm biển trước cửa chỉ mang dòng chữ đơn giản: Nem chạo. Ngã tư trung tâm thị xã, cạnh chợ Rừng hoặc trong những con ngõ nhỏ đều có những hàng nem ngon được người ăn quen truyền tai nhau. Không chỉ để ăn chơi, món đặc sản này đã trở thành thức quà để người Quảng Yên đem tặng bạn, cũng như không thể thiếu trong túi hành lý của người khách phương xa từ nơi đây trở về.

Nem chạo, hay nơi khác gọi là nem thính, vốn là một món ăn độc đáo của đất Bắc, là món nem cuốn bình dân, giản dị ai cũng có thể làm được. Không thiếu vùng có nem chạo ngon, nhưng chẳng ai lý giải được tại sao nem ở đất Quảng Yên lại khác biệt.

Cũng những nguyên liệu ấy, đơn giản là thính và bì (da) lợn, người dân nơi đây đã khéo léo chế biến nên một món ăn thực ngon miệng.



Thính được chế biến từ gạo nếp, gạo tẻ, đỗ tương rang nghiền thật nhỏ mềm mịn, rắc thêm lạc rang giã nhỏ. Bì lợn làm thật sạch, bóp muối luộc chín, thái sợi vừa nhỏ vừa dài, trắng trong nhìn thật thích mắt. Hai thứ này trộn đều vào nhau, vừa tươi vừa bở, lại tỏa ra mùi thơm khó cưỡng.

Ăn nem chạo chắc chắn không thể thiếu rau sống. Đầu tiên là lá sung non, rồi lá ổi, đinh lăng, khế chua, chuối chát, tía tô, diếp cá, kinh giới,...mỗi loại có một vị riêng. Tất cả gói lại trong tấm bánh đa nem mềm, trong, vuông vức vừa lòng bàn tay chấm với thứ mắm đặc biệt màu vàng trong như hổ phách, mang đầy đủ vị mặn mà, chua chua ngọt ngọt của đường, chanh dấm, thêm ít ớt cay nồng xộc lên mũi.

Nem chạo thơm mà bùi, hơi giòn sần sật, các loại rau bổ sung

cho nhau hài hòa như gói hết cả hương vị thanh đậm của vườn nhà vào miếng ăn. Nem chạo chỉ dành để ăn chơi, vì thế dù có ăn nhiều cũng không thấy ngán. Những ngày trời lạnh lạnh, ngồi ở vỉa hè cùng bè bạn, thêm vào ít bia hoặc rượu ngon đưa cay, thật dễ hiểu vì sao cánh đàn ông lại thích nhậu nhẹt lai rai với nem chạo đến thế.

Tiếng thơm của món ngon nem chạo Quảng Yên giờ đã vươn xa cả trong và ngoài tỉnh. Khách du lịch có ghé Quảng Yên cũng nhất định phải mua vài lạng, nửa cân. Trên con phố cổ kính, nhìn người bán tay thoăn thoắt gói từng gói nhỏ, không quên xới lời hỏi khách có muốn thêm rau, thêm nước chấm, khách trở về mà lòng vẫn nhớ Quảng Yên, nỗi nhớ bắt nguồn từ hương vị của những món quà đặc trưng như vậy.



rất có hiệu quả. Đây cũng là địa điểm giới thiệu, quảng bá, kết nối và bán các sản phẩm OCOP, sản phẩm tiềm năng OCOP trên địa bàn huyện, thành phố và các tỉnh, thành trên cả nước. Với nhiều mặt hàng, mẫu mã đa

dạng, chất lượng được kiểm định an toàn thực phẩm.

Thời gian qua, huyện Quốc Oai đã thực hiện nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực như: Phối hợp với Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội tổ chức tập huấn online về giới thiệu Cổng thông tin thương mại điện tử <http://ketnoiocop.vn> cho các chủ thể OCOP trên địa bàn Huyện. Hỗ trợ, tổ chức cho 03 chủ thể có sản phẩm OCOP tham gia Hội thảo "Chuyển đổi số cho chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội" do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội tổ chức. Hỗ trợ, tổ chức cho 02 chủ thể OCOP tham gia Hội chợ giống vật tư thiết bị nông nghiệp, nông sản an toàn, OCOP, sản phẩm làng nghề và sinh vật cảnh thành phố Hà Nội năm 2022 do Sở NN & PTNT thành phố Hà Nội tổ chức. Hỗ trợ 12 chủ thể tham dự các Hội chợ, Festival do thành phố Hà Nội tổ chức.

Làng nghề nướng cá ở Nghệ An luôn đỏ lửa bất kể nắng, mưa

Đài Thanh

NGHỀ CÁ NƯỚNG BIỂN CHO THU NHẬP ỔN ĐỊNH

Ở Diễn Châu (Nghệ An) có 9 xã ven biển, gồm Diễn Ngọc, Diễn Bích, Diễn Kim, Diễn Hải, Diễn Vạn, Diễn Hùng, Diễn Thành, Diễn Trung, Diễn Thịnh... đều có nghề cá nướng, nhưng phát triển nhất là ở xã Diễn Vạn.

Diễn Vạn xưa thuộc đất Vạn Phần, mảnh đất nằm ở nơi giao thoa nhiều con sông như sông Bùng, sông Vách Bắc, sông Lạch Vạn... Vốn được biết đến là vùng đất có bề dày lịch sử và truyền thống văn hóa phong phú, đa dạng, Diễn Vạn còn có nhiều làng nghề sống và làm giàu từ sản vật của biển khơi như làm muối, làm nước mắm, ruốc..., trong đó, nổi lên là nghề nướng cá biển.

Làng cá nướng Diễn Vạn đã có từ rất lâu đời. Ngôi làng nằm dọc con sông hướng ra biển. Ban đầu, chỉ là một vài hộ gia đình ở xóm Trung Hậu (Diễn Vạn) đứng ra thu mua cá sau mỗi chuyến biển của ngư dân rồi đem nướng lên sau đó mang bán tại các chợ trong huyện Diễn Châu là chủ yếu. Thế rồi những con cá nướng Diễn Vạn lần lượt góp mặt tại khắp các chợ thuộc xứ Nghệ và có mặt tại rất nhiều địa



Làng nghề Diễn Vạn là một trong những làng chế biến cá nướng nổi tiếng của ở huyện Diễn Châu (tỉnh Nghệ An). Nghề nướng cá không chỉ nuôi sống hàng trăm gia đình nơi đây mà còn giúp nhiều chủ lò nướng làm giàu ngay trên quê hương, góp phần vào sự ổn định kinh tế- xã hội của địa phương.



phương khác lúc nào không hay. Từ đó đến nay, nghề nướng cá đã lan ra hầu hết các thôn làng của Diễn Vạn với hơn 40 chủ lò nướng. Chỉ tới đầu làng đã thấy hàng chục lò nướng cá hai bên đường làng. Theo người dân địa phương, trong vòng hơn 20 năm trở lại đây, nghề nướng cá của Diễn Vạn phát triển mạnh nhất.

Cá để nướng là cá biển gồm: Cá thu, cá nục, cá bạc má, cá trích, cá then, cá thừng... được đánh bắt ở vùng biển Nghệ An. Và chỉ được nướng bằng than củi.

Trước đây, để lấy được số lượng cá làm trong 1 ngày, thì các chủ lò phải dậy từ 3 - 4 giờ sáng, đến bãi biển Diễn Thành, Diễn Bích (huyện Diễn Châu) hay xa hơn là các cảng biển tại thị xã Cửa Lò, Cửa Hội; Quỳnh Phương, Quỳnh Tiến (thị

xã Hoàng Mai)... thu mua cá. Ngày nay, để chủ động nguồn nguyên liệu, nhiều chủ lò mạnh dạn đầu tư kho bảo quản lạnh ngay tại nhà. Cá được thu mua lượng lớn từ các tàu đánh bắt xa bờ, đem về kho bảo quản để nướng dần.

Ngày thường, mỗi lò này nướng cho ra không dưới 1 tấn cá các loại. Tuy nhiên, hai năm gần đây, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, hàng hóa khó lưu thông, người mua cũng giảm nên các lò phải giảm công suất xuống, trung bình mỗi ngày chỉ nướng tầm 5 tạ cá. Các loại cá nướng được ưa chuộng nhất là cá trích, cá nục, cá bạc má, cá thu, cá đực, cá đốm, cá thừng... Cũng có hộ còn nướng cả mực, nhưng chỉ là số ít vì giá cao mà thị trường tiêu thụ thường là các huyện miền núi.



Những mẻ cá tươi được người dân mua về để nướng

Chị Lưu Thị Xuân (xóm Trung Hậu, xã Diễn Vạn), người gắn bó nhiều năm với nghề cho hay: "Nghề nướng cá vất vả lắm, phải chịu khó, kiên trì. Sáng sớm tinh mơ đã phải đi làm đến tầm 18h - 19h, công việc mới xong. Mùa hè, cá phơi được nắng, cá nướng ra thơm ngon nhưng những người ngồi nướng cá như chúng tôi lại cực nhọc hơn... Nhiệt độ ngoài trời có khi lên đến gần 40 độ C, chị em chúng tôi vẫn phải ngồi bên bếp than nóng rực để nướng hàng tấn cá. Mùa mưa, tuy ẩm áp, dễ chịu nhưng cá phơi lâu khô hơn nên để cá chín thơm ngon thì đòi hỏi thời gian nướng lâu hơn".

Nói về nghề nướng cá của mình, chị Hoàng Thị Thanh cho biết: "Tôi gắn bó với nghề nướng cá, tuy vất vả vì hầu như quanh năm phải đi sớm về muộn và mặt đối mặt với bếp than rồi thì thời tiết khắc nghiệt. Nhưng phải bám lấy nghề vì gia đình không có ruộng để canh tác, còn chồng nay phụ hồ, mai làm công nhân không ổn định nên thu nhập từ nghề nướng cá cũng giúp chị tạm đủ nuôi cả gia đình".

Chính nhờ tảo tần chịu thương chịu khó và sự vun vén chặt chiu của mình mà người phụ nữ ấy nuôi được hai người con trai ăn học thành tài, người con lớn còn là thạc sĩ khoa học.

Những người chuyên sống bằng nghề nướng cá như chị Xuân, chị Thanh ở đất Diễn Vạn này có rất

nhiều con em theo học các trường đại học, cao đẳng tại các thành phố lớn trên cả nước. Nhiều người trở thành giáo viên, kỹ sư, bác sĩ, nhà khoa học, đó cũng là niềm hạnh phúc của người dân nơi đây.

Nghề nướng cá của xã Diễn Vạn tuy vất vả nhưng người dân vẫn bám nghề, nhiều thế hệ cứ thế nối nhau vì nghề này cho thu nhập ổn định, giúp nuôi sống họ và cả gia đình suốt nhiều năm qua. Mỗi ngày, chủ lò trả từ 200.000 - 250.000 đồng/người. Thu nhập hàng tháng từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng. Chung thủy với nghề này phần lớn là những người phụ nữ địa phương. Trong hơn 40 lò nướng cá của xã thì có tới hơn 200 phụ nữ làm nghề.

THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ MẠNH

Ở Diễn Vạn, người dân làm nghề cá nướng hàng ngày vẫn thức khuya, dậy sớm để trau nghề, để làm sao nướng ra những mẻ cá chất lượng thơm ngon nhất phục vụ khách hàng.

Để giữ được mức lửa vừa phải, cá chín đến độ, đòi hỏi người nướng phải có kinh nghiệm, lật trở càng đều tay, cá càng thơm ngon. Ai học nhanh cũng mất cả năm trời mới thành thạo nghề.

Cá sau khi nướng xong được chủ lò vận chuyển đến một số đầu mối trong huyện miền núi phía Tây Nghệ An như Con Cuông, Quế Phong, Tân Kỳ, Tương Dương... Các lò lớn vận chuyển cá nướng bằng ô



tô của gia đình, các lò nhỏ hơn thì gửi theo xe khách.

Cá nướng là một thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao, mùi vị đặc biệt luôn được nhiều người lựa chọn trong bữa ăn hàng ngày. Có dịp đặt chân đến làng cá nướng này, bất kể mùa mưa hay nắng, mùi cá nướng thơm, béo lẫn trong mùi khói than hồng dâng lên sống mũi, ngào ngạt hương vị của biển khiến bao thực khách khó cưỡng lại.

Mùa đông cá nướng bán chạy nhất nhờ sự tiêu thụ mạnh từ các quán nhậu khắp miệt miền núi và cả thành Vinh của tỉnh Nghệ An nhưng với mùa nóng, mùa đánh bắt cá nhiều nhất thì cá nướng bán ế hơn.

Cá nướng Diễn Vạn được ưa chuộng nhờ giữ được độ tươi ngon và có thể bảo quản được lâu. Dù bây giờ đã có tủ lạnh, tủ đá, người ta có thể bảo quản cá tươi được trong thời gian dài nhưng khi đem đi rã đông thì không thể so sánh được



Cá nướng thơm ngon, béo ngậy, mang đậm hương vị của biển

với cá nướng, vì thế cá nướng vẫn được người dân ưa chuộng.

Ông Hoàng Minh Long, chủ tịch UBND xã Diễn Vạn, cho biết mỗi ngày Diễn Vạn xuất khoảng 20 tấn cá nướng tiêu thụ khắp miền tây Nghệ An như Con Cuông, Tương Dương, Kỳ Sơn, Quỳnh Hợp. Ngoài ra ở TP Vinh, Nghệ An và một số tỉnh thành trên cả nước cũng rất ưa chuộng cá nướng Diễn Vạn. Cá được đưa vào các quán nhậu, các bếp ăn từng gia đình...

Ngoài ra, ăn theo nghề nướng cá là hàng chục người bán than, làm vỉ nướng, đan vỉ đựng và phơi cá... Ngoài cá nướng, bà con Diễn Vạn còn hấp và phơi cá làm món cá một nắng.

XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU LÀNG NGHỀ

Khoảng 20 năm trở lại đây, làng nghề cá nướng Diễn Vạn phát triển mạnh, giải quyết công ăn việc làm cho khoảng 200 lao động. Góp phần nâng cao thu nhập cho người dân và thúc đẩy kinh tế-xã hội của địa phương phát triển

Thấy được tiềm năng từ lợi thế này, hiện nay chính quyền xã Diễn Vạn đang nỗ lực cùng với người dân ở đây xây dựng thương hiệu, đưa thương hiệu cá nướng Diễn Vạn ngày càng phát triển, được nhiều thực khách ở trong và ngoài tỉnh biết đến.

Ông Hoàng Thiên Long, Chủ tịch UBND xã Diễn Vạn cho biết: Hiện

địa phương đang làm đề án trình cấp trên xin được công nhận làng nghề để chuyển vào khu tập trung, nhằm đảm bảo môi trường và phát triển bền vững. Nếu được duyệt xây dựng khu tập trung thì xã sẽ có cơ hội xây dựng khu nướng cá chuyên nghiệp với các quy trình bài bản và khoa học hơn, nhất là khâu an toàn vệ sinh thực phẩm. Khi đó xã sẽ thành lập ban nghiên cứu về thị trường tiêu thụ để giúp bà con chủ động đầu vào lẫn đầu ra của sản phẩm. Khi biết được loại cá nào tiêu thụ mạnh, tiêu thụ ở đâu thì người dân làm nghề sẽ chủ động hơn trong việc cung ứng hàng hóa ra thị trường...

Ngoài ra, việc thành lập được khu tập trung nướng cá chuyên nghiệp sẽ giải quyết thêm các công đoạn khác một cách chuyên nghiệp như cung cấp cá tươi, nguyên vật liệu (than, vỉ nướng cá...), tạo thêm hàng chục, thậm chí hàng trăm việc làm cho con em trong xã.



Đến nay, toàn huyện Diễn Châu (Nghệ An) đã xây dựng được hơn 20 làng nghề truyền thống, 18 làng có nghề, thành lập hơn 600 doanh nghiệp vừa và nhỏ. Làng nghề và doanh nghiệp không chỉ tạo việc làm cho hơn 16.000 lao động mà còn sản xuất, chế biến ra 42 mặt hàng phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu.



Nhà thơ Phạm Văn Nhượng

Sinh ra và lớn lên tại quê hương Đất Tổ Vua Hùng, năm 1972 giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang trong thời kỳ ác liệt, ông Phạm Văn Nhượng (sn 1952) ở khu 22, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, Phú Thọ và nhiều thanh niên đồng trang lứa đã hăng hái xung phong lên đường nhập ngũ.

Sau một đợt huấn luyện cấp tốc, ông Nhượng cùng đơn vị hành quân vào Nam chiến đấu tại chiến trường Quảng Trị, trong một trận đánh ác liệt, bom đạn địch đã để lại trên cơ thể ông nhiều thương tích nặng, tổn hại sức khỏe tới 41%, đồng đội phải đưa ông về tuyến sau điều trị. Năm 1974 thương binh hạng 3/4 Phạm Văn Nhượng phục viên trở về địa phương, song những ký ức về cuộc chiến ác liệt 81 ngày đêm trong thành cổ Quảng Trị và sự hy sinh anh dũng của các đồng chí, đồng đội thân yêu của ông vẫn không bao giờ phai mờ trong tâm trí CCB, thương binh Phạm Văn Nhượng. Nó thôi thúc ông cùng với gia đình, làng xóm lại tiếp tục lao vào cuộc chiến đấu mới xóa đói giảm nghèo tại địa phương.

Cũng chính vì thế mà trong hàng trăm bài thơ của nhà thơ CCB, thương binh Phạm Văn Nhượng viết ra, từ khi lên đường nhập ngũ tới nay, có khá nhiều bài thơ viết về những ký ức nơi chiến trường, về tình cảm của đồng chí, đồng bào đã tận tình chăm sóc thương binh, trong đó có ông, khiến người đọc cảm nhận được sức nóng của cuộc chiến tranh, mà sao vẫn "Ngọt ngào tình thơ" như tên tập thơ riêng của ông xuất bản năm 2020 (NXB- Hội Nhà văn) và chứa chan tình yêu đối với quê hương, đất nước. Đó còn là những kỷ niệm từ thuở nhỏ nơi

Nhà thơ Phạm Văn Nhượng ngọt ngào tình thơ với quê hương

Phạm Sơn

miền quê Tam Nông thanh bình rừng cọ đồi chè được sống dậy qua những trang thơ của ông.

Cảm nhận về đẹp của quê hương Tam Nông như một viên ngọc quý có 3 dòng sông tựa 3 con rồng đang uốn mình châu ngọc, ông Nhượng viết bài thơ nổi tiếng Tam Long Châu Ngọc vùng đất Tam Nông:

Sông Đà sông Bứa với sông Thao/
Ba con rồng cuộn thật tự hào /Tam
Nông đất địa linh nhân kiệt /Vùng đất
anh hùng sáng tựa sao./ Hòn ngọc
Tam Nông đẹp biết bao/Ba thời kháng
chiến thật tự hào /Lịch sử xưa cội cờ
Hưng Hóa/Con cháu Vua Hùng thăm
cờ sao./Gái đảm Tam Nông thăm má
đào/Tâm hồn rộng mở đầy ước ao /
Nụ cười tươi mát làm sao xuyên /Tươi
mới trong anh giọng ngọt ngào./Câu
lạc bộ thơ huyện Tam Nông /Vườn hoa
nghệ thuật khéo vun trồng /Vời bao
thi sỹ đầy tâm đắc/Những ngọn bút
hồng đất Tam Nông.

Ở tuổi 72 nhà thơ CCB, thương binh Phạm Văn Nhượng vẫn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, ông là hội viên tích cực và là ủy viên BCH của CLB thơ Việt Nam Chi nhánh huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Nhiều tác phẩm thơ ca cũng như gương chiến đấu của ông Nhượng cùng đồng đội thời chống Mỹ đã được đăng trên các báo, tạp chí của Trung ương, địa phương và đạt giải xuất sắc trong các cuộc thi thơ do CLB Thơ Việt Nam tỉnh Phú Thọ tổ chức, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, đồng viên lớp người cao tuổi "Sống vui, sống khỏe, sống có ích cho xã hội", góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

Xin hãy cảm nhận tình cảm của nhà thơ Văn Nhượng với người mẹ thân yêu của mình viết trong bài Mẹ thì:

Tôi trở về quê một buổi chiều/
Trời đông lạnh giá biết bao nhiêu/
Rét này có người còn đi cấy/ Vai gầy
mẹ gánh mạ liêu xiêu./ Mưa phùn mẹ
gánh mạ ra đồng/ Trời đất xoay vần
trở gió đông/ Mẹ bảo phải cấy xong
trước tết/Cả đời khó nhọc chắt chiu
công./Gió buốt căm căm lội dưới bùn/
Lưng còng mẹ cấy tay run run/ Con cò
thương cánh bay nhẹ nhẹ / Trời đông
gió nhẹ lại mưa phùn./ Mạ non mẹ
gánh được mấy đon/ Lam lũ vì con
mẹ héo mòn/Quên mình quên cả thời
son trẻ/ Một đời mẹ gánh cả cho con./
Bước chân nặng trĩu con trở về/ Nhìn
theo bóng mẹ dọc triền đê/ Vai gầy
mẹ gánh tình mẫu tử/ Lưng còng mẹ
gánh cả tình quê.

Còn đây nữa, tình cảm của nhà thơ với gia đình hòa quyện với tình yêu quê hương, đất nước:

Văng vẳng bên tai tiếng sáo diều/
Gợi lên nỗi nhớ biết bao nhiêu/ Từng
đàn cò trắng bay về tổ/ Để lại trong tôi
nỗi nhớ nhiều./Làng quê thơ mộng
biết bao nhiêu/ Nhớ mái nhà tranh ấm
nắng chiều/ Rặng tre ấm cúng giăng
thành lũy/ Tình người tình nghĩa với
tình yêu./ Hát gheo giao duyên nhóm
lửa tình/ Nào anh nào chị thật là xinh/
Miếng trâu cánh phượng cùng môi
thắm/Ước hẹn trao tình đón về dinh./
Nhóm ngọn lửa tình hát giao duyên/
Nào anh cùng chị đón xuống thuyền/
Thắm nặng tình nồng trao duyên
thắm/ Nghiêng đầu che dấu nụ cười
duyên./ Thanh Uyên một vùng đất
trung du/ Lốp lốp tòng quân chống
giặc thù/Dù có đi đâu lòng vẫn nhớ/
Tiếng mẹ ru hời mãi hời ru...

Cứ như thế những vần thơ vẫn không ngừng tuôn chảy trong tâm hồn nhà thơ CCB, thương binh Phạm Văn Nhượng, phẩm chất tốt đẹp "Bộ đội Cụ Hồ" vẫn không ngừng tỏa sáng trong cuộc sống hôm nay.

Hội nghị Ngành Công Thương các tỉnh, thành phía Nam lần thứ IX năm 2023

Tin: Nguyễn Bảo

Ảnh: Huỳnh Kha



Ông Đồng Văn Thanh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang, phát biểu khai mạc Hội nghị.



Thủ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng phát biểu tại Hội nghị



Ông Ngô Quang Trung, Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương báo cáo tại Hội nghị.

Sáng ngày 6/10, Bộ Công Thương phối hợp UBND tỉnh Hậu Giang đã tổ chức “Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh, thành phố phía Nam lần thứ IX năm 2023” tại Thành phố Vị Thanh.



Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh, thành phía Nam lần thứ IX năm 2023 tổ chức tại tỉnh Hậu Giang

Cương trình được chủ trì bởi Thủ trưởng Bộ Công Thương bà Phan Thị Thắng; Ông Đồng Văn Thanh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang; Ông Ngô Quang Trung - Cục trưởng Cục Công Thương địa phương.

Về phía địa phương có sự tham dự của ông Trần Văn Huyền, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hậu Giang; Bà Mã Thị Tươi, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh; Ông Nguyễn Văn Hòa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam.

Theo báo cáo, trong khoảng thời gian từ năm 2022 đến 8 tháng đầu năm 2023, mặc dù còn gặp phải nhiều khó khăn, thách thức nhưng công tác triển khai hoạt động Công Thương vẫn đạt được một số thành tựu đáng chú ý. Cụ thể, trong năm 2022, chỉ số sản xuất công nghiệp của 20 tỉnh và thành phố khu vực phía Nam vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tích cực. Đáng chú ý là có 15 trong số 20 địa phương đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn so với tốc độ tăng trưởng trung bình của cả nước (7,8%). Đến 8 tháng đầu năm 2023, sản xuất công nghiệp của các tỉnh và thành phố trong khu vực vẫn tiếp tục đóng góp tích cực, trong đó, 18 trong số 20 địa phương vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2022.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ của khu vực phía Nam trong năm 2022 đạt 2.939 nghìn tỷ đồng, tăng 26,29% so với cùng kỳ năm ngoài và chiếm tỷ trọng 51,75% so với cả nước (tổng cả nước đạt 5.679 nghìn tỷ đồng, tăng 19,8% so với năm trước). Đáng chú ý là cũng 15 trong số 20 địa phương đạt mức tăng trưởng cao hơn so với tốc độ tăng trưởng trung bình của cả nước.

Về xuất khẩu, kim ngạch xuất khẩu của các tỉnh và thành phố khu vực phía Nam trong năm 2022 đạt 139,31 tỷ USD, tăng 18,41% so với năm 2021, chiếm tỷ trọng 37,46% so với cả nước (tổng cả nước đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,6% so với năm 2021). Cùng với đó, kim ngạch nhập khẩu của toàn khu vực đạt 136,806 tỷ USD, tăng 9,69% so với



Lãnh đạo Bộ Công Thương và lãnh đạo tỉnh Hậu Giang chụp ảnh kỷ niệm cùng các đại biểu dự hội nghị

năm 2021, chiếm tỷ trọng 37,93% so với cả nước (tổng cả nước đạt 360,65 tỷ USD, tăng 8,4% so với năm 2021).

Cũng tại Hội nghị lần này, đại diện lãnh đạo Sở Công Thương các tỉnh, thành phố phía Nam đã tham gia thảo luận, trao đổi kinh nghiệm, kiến nghị nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tăng cường liên kết, hợp tác trong công tác quản lý Nhà nước của ngành Công Thương. Một số nội dung đáng chú ý có thể kể đến: Phát triển hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp; Hạ tầng thương mại, chuyển đổi số, sàn thương mại điện tử; Phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo; Gia tăng liên kết vùng,...

Với kết quả đã và đang đạt được, Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng ghi nhận đóng góp, cống hiến của các tỉnh, thành khu vực phía Nam. Bên cạnh những thành tựu, Ngành Công Thương khu vực phía Nam vẫn còn gặp khó khăn liên quan đến tốc độ tăng trưởng thấp, khó tiếp cận vốn và lãi suất,



Đại biểu tham dự Hội nghị

giá nhiên liệu cao, tiến độ đầu tư chậm và cải cách chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Trên cơ sở đó, để góp phần hoàn thành kế hoạch những tháng cuối năm 2023 và tiếp tục giai đoạn 5 năm 2021 - 2025, Thứ trưởng Bộ Công Thương đề nghị ghi lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố, đặc biệt là Sở Công Thương khu vực phía Nam tăng cường hợp tác triển khai các dự án, duy trì ổn định kinh tế, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao khả năng cạnh tranh, tập trung vào xuất khẩu và cải thiện quản lý để thúc đẩy sự phát triển kinh tế trong nước.

Hội nghị ngành Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam là chương trình được tổ chức luân phiên hàng năm nhằm trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý Nhà nước giữa Bộ Công Thương với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Đây là dịp để các tỉnh, thành trong khu vực giao lưu, học hỏi kinh nghiệm thực hiện công tác ngành; Tăng cường, thắt chặt mối quan hệ hợp tác, liên kết hoạt động và hỗ trợ để cùng phát triển, góp phần nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh và khả năng cạnh tranh trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế.

Hội nghị khuyến công khu vực phía Nam lần thứ XIII năm 2023

Huyền Kha



Ông Ngô Quang Trung - Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương; bà Đỗ Thị Minh Trâm - Phó Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương; ông Nguyễn Văn Quân - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hậu Giang chủ trì Hội nghị;

Toàn cảnh “Hội nghị khuyến công các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ XVIII, năm 2023”.

Ngày 5/10, Cục Công Thương Địa phương phối hợp cùng Sở Công Thương tỉnh Hậu Giang tổ chức “Hội nghị khuyến công các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ XVIII, năm 2023” tại Trung tâm Hội nghị tỉnh Hậu Giang (thành phố Vị Thanh).

Hội nghị do ông Ngô Quang Trung- Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương, bà Đỗ Thị Minh Trâm - Phó Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương, ông Nguyễn Văn Quân - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hậu Giang chủ trì.

Hội nghị còn có sự tham dự của đại diện Cục Công Thương Địa phương, lãnh đạo Sở Công Thương, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Công Thương chịu trách nhiệm khuyến công tại 20 tỉnh, thành phố trong khu vực phía Nam; Đại diện UBND một số huyện tại tỉnh Hậu Giang, cùng các cơ sở công nghiệp nông thôn tiêu biểu của các tỉnh, thành trong khu vực.

Phát biểu tại chương trình, Đại diện Cục trưởng Cục Công Thương

Địa phương cho biết, những năm qua, tình hình biến động của các nước trong khu vực và thế giới có ảnh hưởng đến quá trình tăng trưởng kinh tế. Song, các tỉnh và thành phố khu vực phía Nam đã phối hợp chặt chẽ, góp phần thúc đẩy hoạt động khuyến công, hỗ trợ doanh nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn vượt khó, phát triển sản xuất và kinh doanh ổn định.

Năm 2022, tổng kinh phí thực hiện các hoạt động khuyến công tại 20 tỉnh và thành phố phía Nam đạt 79,07 tỷ đồng, tương đương 85,23% so với kế hoạch. Trong đó, tổng kinh phí khuyến công quốc gia (KCQG) là 28,99 tỷ đồng, đạt 97,18%; tổng kinh phí khuyến công địa phương (KCĐP) thực hiện là 50,08 tỷ đồng, đạt 79,56%. Một số địa phương có đầu tư ngân sách địa phương cho hoạt động khuyến công, bao gồm: Đồng Nai, Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bến Tre, Kiên Giang và Đồng Tháp.

Các hoạt động khuyến công đã hỗ trợ xây dựng 04 mô hình trình diễn kỹ thuật sản xuất mới, công nghệ mới và mô hình thí điểm áp

dụng sản xuất sạch; Hỗ trợ 220 cơ sở công nghiệp nông thôn áp dụng máy móc tiên tiến và tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quy trình sản xuất, xử lý ô nhiễm môi trường. Trong đó, KCQG hỗ trợ 57 cơ sở công nghiệp nông thôn áp dụng máy móc hiện đại trong quy trình sản xuất công nghiệp, đồng thời chuyển giao ứng dụng máy móc và thiết bị hiện đại cho 158 cơ sở công nghiệp nông thôn. Điều này đã thu hút một lượng lớn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp và cơ sở công nghiệp nông thôn, với tổng vốn đầu tư ước tính hơn 151,97 tỷ đồng.

Để hỗ trợ phát triển sản phẩm, các chương trình khuyến công đã cung cấp 593 gian hàng tiêu chuẩn cho 468 cơ sở công nghiệp nông thôn tham gia hội chợ triển lãm trong nước; hỗ trợ bình chọn 400 sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cho 323 cơ sở tham gia; Hỗ trợ in, dán nhãn logo chương trình bình chọn cho 126 cơ sở. Bên cạnh đó, thông qua các chương trình khuyến công, đã có 01 cơ sở công nghiệp nông thôn được hỗ trợ xây dựng, đăng ký thương hiệu và 15 cơ sở được hỗ trợ phòng trưng bày



Ông Ngô Quang Trung - Cục Trưởng Cục Công Thương Địa phương phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị.



Ông Nguyễn Văn Quân - Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Hậu Giang phát biểu bế mạc Hội nghị



Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương - Ngô Quang Trung khen thưởng các địa phương có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến công.



để giới thiệu, quảng bá sản phẩm. Nhiều khóa học, hội thảo, hội nghị, hội chợ triển lãm cũng được tổ chức thường xuyên nhằm giới thiệu sản phẩm, công nghệ mới, góp phần thúc đẩy hợp tác giữa các cơ sở công nghiệp nông thôn và doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Nhằm thúc đẩy sự phát triển nền kinh tế - xã hội khu vực trong thời gian tới, lãnh đạo Cục Công Thương địa phương đã đề xuất một số biện pháp cải thiện hoạt động khuyến công. Bao gồm, xác định vai trò và chức năng quản lý Nhà nước về hoạt động khuyến công; Tập trung theo dõi và đôn đốc thực hiện các đề án khuyến công theo tiến độ; Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua các phương tiện truyền thông và nền tảng số,

đảm bảo kiểm soát thông tin để truyền đạt về cơ chế và chính sách; Các địa phương cần xác định và giải quyết điểm nghẽn liên quan đến hoạt động tư vấn phát triển công nghiệp, tạo điều kiện để tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách chủ động và linh hoạt.

Cũng tại Hội nghị, Cục Công Thương Địa phương cũng tiếp thu ý kiến tham luận từ đại diện Sở Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam. Trong đó, nhiều nội dung đáng chú ý xoay quanh các giải pháp nâng cao chất lượng công tác khuyến công, vai trò của thương mại điện tử (TMĐT), phương hướng gia tăng giá trị kinh tế cho các sản phẩm OCOF, những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai công tác khuyến công tại một số địa phương...

Hội nghị khuyến công lần thứ XIII khu vực phía Nam năm 2023 nhấn mạnh vai trò quan trọng của khuyến công trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của các cơ sở công nghiệp nông thôn, thúc đẩy phát triển bền vững, đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động. Đồng thời, tôn vinh những địa phương có thành tích xuất sắc, đóng góp đáng ghi nhận về công tác khuyến công.

Kết thúc Hội nghị, lãnh đạo Cục Công Thương Địa phương và Sở Công Thương tỉnh Hậu Giang đã tiến hành trao cờ đăng cai tổ chức tổ chức "Hội nghị Khuyến công các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam lần thứ XIV năm 2024" cho Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Kiên Giang.

Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam

Bảo Kha



Đại biểu cắt băng khai mạc hội chợ triển lãm.

Chiều tối ngày 5/10, “Hội chợ triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2023” được tổ chức tại Công viên Chiến Thắng thành phố Việt Thanh (tỉnh Hậu Giang).

Hội chợ diễn ra từ ngày 5 - 11/10, do UBND tỉnh Hậu Giang tổ chức với sự phối hợp, hỗ trợ của Cục Công Thương Địa phương. Hội chợ quy tụ hơn 350 gian hàng trưng bày các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, bao gồm cả những sản phẩm OCOP đặc trưng vùng miền khu vực phía Nam.

Tham dự sự kiện có bà Phan Thị Thắng, Thứ trưởng Bộ Công Thương; Ông Trần Văn Huyền, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Hậu Giang; Bà Mã Thị Tươi, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh; Ông Trần Văn Chính, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ông Nguyễn Văn

Hòa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Ông Ngô Quang Trung, Cục trưởng Cục Công Thương Địa phương; Đại diện các tỉnh, thành phố và đơn vị trực thuộc thuộc Bộ Công Thương; Các doanh nghiệp.

Theo báo cáo tại chương trình, giai đoạn từ năm 2021 - 2025 và những năm tiếp theo, tỉnh Hậu Giang tập trung thu hút đầu tư vào 04 lĩnh vực trọng tâm: Công nghiệp hiện đại, nông nghiệp sinh thái, đô thị thông minh và du lịch chất lượng. Trong đó, ưu tiên mời gọi các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các doanh nghiệp chế biến nông sản và đầu tư nông nghiệp sinh thái.

Địa phương xác định sự phát triển của ngành công nghiệp nông thôn trên địa bàn không chỉ trực tiếp góp phần vào sự phát triển của ngành công nghiệp nói chung mà còn giảm bớt chênh lệch phát triển kinh tế - xã hội giữa thành thị và nông thôn, giữa các địa phương trong tỉnh nói riêng. Quá trình này đóng góp tích cực vào chuyển dịch

cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động khu vực nông thôn, gia tăng quy mô nền kinh tế của tỉnh.

Việc tổ chức quảng bá sản phẩm tại Hội chợ sẽ là cầu nối hỗ trợ các doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp giao thương; Học tập trao đổi kinh nghiệm, quảng bá thương hiệu; nắm bắt nhu cầu, thị hiếu, khách hàng nhằm phục vụ cải tiến đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước. Đồng thời, đây cũng dịp để các đơn vị quảng bá, kêu gọi nguồn đầu tư, tìm kiếm đối tác, thiết lập thị trường tiêu thụ theo hướng bền vững và ổn định, đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa công nghiệp nông thôn.

Phát biểu tại Chương trình, Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng đánh giá, chuỗi sự kiện Ngành Công Thương khu vực phía Nam sẽ góp phần tôn vinh các



Đại biểu tham quan gian hàng trưng bày các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.



Nhiều sản phẩm OCOP tỉnh Hậu Giang cũng như các tỉnh thành phía Nam trưng bày tại Hội chợ

sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam, đồng thời là một phần quan trọng của Chương trình khuyến công quốc gia. Thứ trưởng Bộ Công thương ghi nhận nỗ lực tham gia của các cơ quan, đơn vị, cơ sở công nghiệp nông thôn, đặc biệt là UBND tỉnh Hậu Giang - đơn vị tổ chức hội chợ.

Ông Nguyễn Văn Hòa, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang cho biết, Hội chợ là hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ, khuyến khích và kêu gọi các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất đến địa phương; để cao việc ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam và đóng góp vào quá trình phát triển của công nghiệp nông thôn. Ông Hòa hy vọng, "Hội chợ

triển lãm hàng công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực phía Nam năm 2023" sẽ thắt chặt quan hệ hợp tác giữa Hậu Giang và các tỉnh, thành phố trong khu vực phía Nam cũng như tạo cơ hội cho các địa phương và doanh nghiệp thúc đẩy công tác khuyến công và xúc tiến thương mại.



Máy móc thiết bị được hỗ trợ tại HTX Dịch vụ Nông nghiệp Thảo Mộc Linh

Ngày 5/10/2023, Phòng Quản lý Công nghiệp, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại, Sở Công Thương Bắc Giang phối hợp với Phòng Kinh tế Hạ tầng, UBND thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động tổ chức nghiệm thu Đề án khuyến công "Đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị trong chế biến nông sản và thực phẩm" của Hợp tác xã (HTX) Dịch vụ Nông nghiệp Thảo Mộc Linh (thị trấn Tây Yên Tử, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang).

KHUYẾN CÔNG BẮC GIANG :

Hỗ trợ HTX mua sắm trang thiết bị trong chế biến nông sản và thực phẩm

H.Trang

Đề án được tổ chức triển khai thực hiện đúng theo quy định hiện hành về quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công, tổng kinh phí đầu tư là 420 triệu đồng, HTX được hỗ trợ 200 triệu đồng từ nguồn kinh phí khuyến công với nội dung: Đầu tư ứng dụng 01 lò hơi trong chế biến nông sản, thực phẩm (măng, nấm lim, rượu...) nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Góp phần hỗ trợ xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm nông nghiệp địa phương gắn với du lịch văn hóa, tâm linh, sinh thái vùng Tây Yên Tử. Đề án góp phần động viên, khuyến

khích các tổ chức, cá nhân mạnh dạn đầu tư sản xuất tại những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh.

Bên cạnh đó, với máy móc thiết bị mới đầu tư, ứng dụng không những giúp HTX nâng cao giá trị hàng hóa mà còn từng bước đưa các sản phẩm của đơn vị vươn ra các thị trường trong và ngoài tỉnh. Đồng thời, còn góp phần tạo công ăn việc làm ổn định cho trên 10 lao động với mức thu nhập trung bình 5.500.000 đồng/người/tháng.

Nghệ nhân - Anh hùng Trần Văn Sen làm gì cũng trong sáng vì dân vì nước

Trần Bá Tiên

Nói đến Nghệ nhân Nhân dân, anh hùng lao động Trần Văn Sen, trước hết phải nói đến ông là doanh nhân thành đạt có Tâm và có Tài, ông được sinh ra ở làng Ứng Mão (còn gọi là làng Mẹo), nay là thôn Phương La, xã Thái Phương huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Tiếp nối truyền thống của gia đình, cụ Trần Văn Khiển- thân sinh ông Trần Văn Sen, tiếp tục cùng dân làng duy trì, phát triển làng nghề truyền thống.

Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen là người am hiểu về lịch sử của làng và các bước thăng trầm của nghề dệt. Đến đầu những năm 1960, nghề dệt của làng Phương La đứng trước nguy cơ phá sản, gần một nửa dân làng bỏ đi khai hoang ở Tây Bắc, Việt Bắc. Trước khi cứu nghề dệt Nghệ nhân Trần Văn Sen đã mang về cho dân làng nghề dệt chiếu, đan lưới... để dân làng ổn định cuộc sống. Bà con rất vui mừng và tích cực cùng nhau bảo tồn và phát huy nghề truyền thống của cha ông.

Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen và đại gia đình đã dành nhiều tiền của, công sức, tâm tư học đạo, nghiên cứu cải tiến công cụ sản xuất, đầu tư các loại máy dệt từ máy nhập ngoại, cải tiến máy bằng gỗ bán tự động sản xuất nhiều sản phẩm chất lượng cao, ông là người có công khôi phục và phát triển nghề truyền thống dệt may, in hoa trên các loại vải, khăn xuất khẩu và tiêu thụ trong nước. Ông đã dày công sưu tầm các mẫu hoa văn trên lụa của các triều đại phong kiến Việt Nam đưa vào sản xuất các sản phẩm lụa, giữ vững nghề truyền thống. Ngoài ra ông còn hướng dẫn, phổ biến cho bà con cùng làm, có nhiều người đã đến học tập cách khôi phục nghề dệt không chỉ trong làng, xã, trong tỉnh mà cả các nơi như Hà Tây, Nam Định, Hà Nội... Chính vì vậy ông đã được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ngành dệt (Nghệ nhân Ưu tú và Nghệ nhân Nhân dân), Huy chương bàn tay vàng và 3 bằng sáng tạo của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam. Là Ủy viên UBMTTQ



Việt Nam tỉnh Thái Bình, Đại biểu HĐND tỉnh Thái Bình, ông tham gia nhiều hoạt động xã hội gắn bó, chia sẻ với các tầng lớp nhân dân và người lao động.

Với cương vị là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn kinh tế Hương Sen, tuy đã ngoài 80 tuổi song ông vẫn nặng lòng với công việc, lo toan cho việc làm và cuộc sống hơn 1000 công nhân và giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, già cả neo đơn, gia đình chính sách.

AHLĐ- Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen là con người "Khai sơn phá thạch" cho nhiều cách làm mới, mô hình mới chưa đâu dám làm. Ông luôn đổi mới tư duy, trung thực và thẳng thắn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm, sống thanh đạm, chan hoà và cởi mở nên được nhiều người kính trọng và quý mến.

Để theo kịp cơ chế thị trường, năm 1981 Nghệ nhân Trần Văn Sen thành lập tổ hợp Dệt cao cấp Tân Phương đầu tiên ở tỉnh Thái Bình,

sau đó thành Công ty TNHH đầu tiên của tỉnh Thái Bình, có Chi bộ Đảng trong doanh nghiệp tư nhân. Do đi trước đón đầu nên trong quá trình sản xuất, kinh doanh ông đã trải qua nhiều sóng gió. Song những trải nghiệm đó, chặng đường ông đã đi, đã tạo cho Nghệ nhân Trần Văn Sen có thêm bản lĩnh. Ông luôn nhận thức "Thương trường là Chiến trường". Không thể bằng lòng với những gì đã đạt được, mà đòi hỏi luôn phải đổi mới và năng động thì mới tồn tại. Ông đã đi nhiều nơi trong nước và ngoài nước tìm hiểu thị trường, chịu khó học tập, đọc báo, nghe đài để nắm bắt thông tin kịp thời nên đã tạo cho ông có thêm bản lĩnh trong sản xuất - kinh doanh, đưa doanh nghiệp đứng vững và ngày càng phát triển trong cơ chế thị trường.

Từ một tổ hợp sản xuất, nay thành Tập đoàn kinh tế Hương Sen, với nhà máy sản xuất bia và nước giải khát sử dụng công nghệ tiến tiến của Đức chuyên sản xuất bia Đại Việt, Rượu Lạc Hồng, bia Beyker,



AHLĐ-Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen, Chủ tịch BCH họ Trần Việt Nam, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn kinh tế Hương Sen

bia Happy của mọi nhà, Trà Bí Đào, nước Chanh leo, nước dâu với chất lượng tốt được nhiều người tin dùng, sản lượng tiêu thụ không ngừng tăng trưởng, năm sau cao hơn năm trước.

Các dòng sản phẩm bia Đại Việt có chủng loại, mẫu mã đa dạng gồm bia lon, bia vàng, bia đen, bia tươi, bia chai 450ml, bia chai 330ml; chất lượng không thua kém bất cứ thương hiệu nào trên thị trường, phù hợp với nhu cầu thưởng thức của người tiêu dùng khắp cả ba miền Bắc - Trung - Nam. Thương hiệu bia Đại Việt đã được đăng ký sở hữu trí tuệ ở 38 nước trên thế giới, mạng lưới phân phối sản phẩm có mặt trên khắp 64 tỉnh thành trong cả nước và đã xuất khẩu sang Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản, Đài Loan và nhiều nước khác. Đặc biệt có loại bia Super nắp giạt được đăng ký độc quyền kiểu dáng công nghiệp. Sau bia Đại Việt, Công ty cho ra đời thêm gần chục loại đồ uống cao cấp như: Trà bí đào, chanh leo, nước cam, chanh muối, nước dâu, nước táo ... được thị trường đón nhận, giá cả hợp lý, dịch vụ bán hàng ưu việt, đi vào lòng người.

Do sản xuất - kinh doanh giỏi, chất lượng sản phẩm đảm bảo tiêu

chuẩn quốc tế, trên 10 năm qua Tập đoàn Hương Sen đã đứng vững trên thị trường trong và ngoài nước; 10 năm liền dẫn đầu tỉnh Thái Bình về nộp ngân sách: Năm 2006 nộp 100 tỷ đồng, đến năm 2013 nộp 643 tỷ đồng, các năm tiếp theo phấn đấu nộp ngân sách vượt so với cùng kỳ. Đời sống công nhân ngày một nâng cao, thu nhập khá, không chỉ góp phần tăng thu ngân sách cho tỉnh, làm giàu cho quê hương mà cốt lõi quý giá nhất, Nghệ nhân Trần Văn Sen đã lo và tạo việc làm cho hàng nghìn lao động.

Năm 2009, Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Năm 2012 Tổng Thư ký UNESCO thế giới đã ký quyết định số 502/QĐ-LH bổ nhiệm AHLĐ- Nghệ nhân Trần Văn Sen, Hội viên danh dự Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn kinh tế Hương Sen, Phó Chủ tịch thứ nhất Hội họ Trần Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng sáng lập Trung tâm UNESCO văn hoá Hương Sen Việt Nam giữ chức Chủ tịch Hội UNESCO Bảo tồn văn hoá dân tộc Việt Nam. Đặc biệt kỷ niệm ngàn năm Thăng Long Hà Nội Nghệ nhân Trần Văn Sen được Ban tổ chức bình chọn là 1 trong 20 Anh hùng tiêu biểu nhất của 1.000 Anh hùng tiêu biểu thời đại Hồ Chí Minh về dự Đại lễ

ngàn năm Thăng Long - Hà Nội. Tập đoàn kinh tế Hương Sen được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, 8 Cờ thi đua của Chính phủ, 9 năm liền được Bộ Công an tặng Cờ luân lưu và nhiều Bằng khen của nhiều Bộ, ngành Trung ương, tỉnh, Bia Đại Việt đã nhận 14 Huy chương Vàng tại các hội chợ, triển lãm...

AHLĐ - Nghệ nhân Nhân dân Trần Văn Sen hiện là Chủ tịch BCH họ Trần Việt Nam, hậu duệ đời thứ 41, tộc trưởng. Ông là người luôn say mê công việc dòng họ. Hoài bão, khát khao của Chủ tịch luôn mong muốn xây dựng tổ chức họ Trần ngày càng đông đảo, vững mạnh, mang đậm nét văn hóa số 1 của Vương triều Trần thế kỷ 13. Chủ tịch Trần Văn Sen luôn trân trọng với những điều tổ tiên dạy bảo: "Hãy nghĩ những điều chưa ai nghĩ tới, hãy làm những việc chưa ai làm được".

Hiện nay BCH họ Trần Việt Nam đang tích cực chuẩn bị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Chủ tịch Trần Văn Sen luôn nhấn mạnh chữ hiếu trong con cháu họ Trần như lời dạy của Thống quốc Thái sư Trần Thủ Độ: "Làm con phải chí hiếu, làm việc phải tận trung, làm gì cũng phải trong sáng, trong sạch, không tham lam, ai trái lời này thần linh tru diệt".

Ứng Mão là một trong những làng nghề dệt vải truyền thống có từ thế kỷ XIII gắn với dựng nghiệp, hưng nghiệp của triều đại nhà Trần. Người có công lao đầu tiên dựng làng, lập ấp, truyền dạy nghề dệt cho dân làng là Đức Hoàng Nghị Đại Vương, Thượng đẳng phúc thần, húy danh Trần Thủ Huy, thân phụ Thống quốc Thái sư Trần Thủ Độ. Đến đời cụ Trần Văn Tuân (ông nội Nghệ nhân Trần Văn Sen), đã nối tiếp truyền thống xây dựng làng nghề dệt, với những cố gắng đưa sản phẩm nghề dệt của làng ra thế giới. Năm 1937, lô hàng dệt đầu tiên của làng đã được xuất khẩu sang Nhật Bản, Pháp.

Đồng thuận trong xây dựng nông thôn mới nâng cao

Nguyễn Tuấn

Với quan điểm xây dựng nông thôn mới (NTM) là hành trình bền vững và nâng cao đời sống cho người dân. Thời gian qua, các địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn đã và đang quyết tâm huy động sức mạnh tổng hợp, phát huy tinh thần đoàn kết, nội lực từ sức dân trong việc thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM và NTM nâng cao. Đến nay Kim Lư và Quang Thuận đã đạt xã NTM nâng cao. Năm 2023 toàn tỉnh phấn đấu xây dựng 06 xã NTM nâng cao.

LINH HOẠT TRONG XÂY DỰNG NTM

Bằng lợi thế sẵn có cũng như tranh thủ các nguồn lực, các địa phương tại Bắc Kạn đang có nhiều giải pháp linh hoạt để sớm về đích đúng tiến độ.

Thượng Ân là một xã miền núi của tỉnh, Từ khi thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM đến nay, tuyến đường từ trung tâm xã đến huyện đã được đầu tư bê tông hóa 9,5/9,5km; 25,63km/63,2km đường trục thôn, liên thôn được cứng hóa và đạt 10/19 tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.

Được sự vào cuộc của các cấp, chính quyền cùng nhân dân các phong trào thi đua của xã luôn phát huy được sức mạnh tập thể, hiệu quả từ khâu quản lý điều hành của chính quyền địa phương. Năm 2023, toàn xã xây dựng 22 mô hình "Dân vận khéo", trong đó có 20 mô hình tập thể và 02 mô hình cá nhân. Các mô hình triển khai thực hiện trên 03 lĩnh vực là: Dân vận khéo trong xây dựng Đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể, đoàn viên, hội viên; Thực hiện cải cách hành chính, xây dựng công sở, nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; Xây dựng NTM, đô thị văn minh.

Trong phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho người dân, UBND Thượng Ân tập trung vào một số cây trồng có giá trị kinh tế cao như: Duy trì cây



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Duy Hưng trao Bằng khen cho các tập thể

nguyên liệu thuốc lá, liên kết giữa doanh nghiệp và người sản xuất, bao tiêu sản phẩm; Phát triển một số sản phẩm đặc sản như Khẩu Nua Lếch; Trám đen, hạt dẻ, hồng không hạt... Trong 8 tháng đầu năm 2023, toàn xã trồng được hơn 110ha cây thuốc lá; Gieo cấy được hơn 196ha lúa mùa, trong đó có gần 60ha diện tích lúa đặc sản Khẩu Nua Lếch; Phát triển chăn nuôi gia súc gần 1.000 con...

LAN TỎA NỘI LỰC

Tương tự tại xã Đồng Thắng nhờ sự đồng thuận của nhân dân, trên cơ sở sáp nhập 2 xã Rã Bản và Đông Viên, huyện Chợ Đồn. Theo kế hoạch, Đồng Thắng sẽ về đích NTM nâng cao trong năm 2023. Hiện nay tổng số tiêu chí xã tự đánh giá đạt chuẩn NTM theo quy định là: 10/19 tiêu chí; 9 tiêu chí chưa đạt gồm: Quy hoạch, giao thông, giáo

dục, văn hóa, thu nhập, thông tin và truyền thông, nghèo đa chiều, hành chính công, quốc phòng và an ninh.

Theo ông Nông Quốc Huấn, Chủ tịch UBND xã Đồng Thắng, bên những kết quả đạt được như: quy hoạch, giao thông nhưng để thực hiện đạt các tiêu chí NTM nâng cao, xã gặp khó khăn nhất về tiêu chí thu nhập, nghèo đa chiều...

Từ những nỗ lực của các cấp, xã Thượng Ân, Đồng Thắng mà UBND tỉnh đã đạt mục tiêu phấn đấu xây dựng 17 xã NTM năm 2023. Đồng thời phấn đấu xây dựng 06 xã NTM nâng cao năm 2023 (bao gồm 04 xã trong lộ trình phấn đấu đạt chuẩn năm 2023: Xã Khang Ninh, huyện Ba Bể; Xã Đồng Thắng, huyện Chợ Đồn; Xã Cường Lợi, huyện Na Rì; Xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn và 02 xã chưa đạt chuẩn trong lộ trình phấn đấu năm 2022: Xã Cẩm



Mô hình chăn nuôi gà của chị Lý Thị Thái tại Tổ 2, phường Phùng Chí Kiên.

Giàng, huyện Bạch Thông; Xã Hà Hiệu, huyện Ba Bể); Củng cố, duy trì các xã đạt chuẩn NTM nâng cao; Các xã đã đạt chuẩn NTM còn lại phấn đấu đạt thêm ít nhất 1 tiêu chí NTM nâng cao so với năm 2022. Ông Dương Văn Hoàn, Phó Chánh văn phòng Điều phối NTM tỉnh cho biết.

PHẤN ĐẤU CÓ THÊM 100 THÔN ĐẠT CHUẨN NTM

Theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023 của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/02/2023 trong đó phấn đấu thực hiện thôn đạt chuẩn thôn NTM tăng thêm 100 thôn; Ngoài ra các huyện, thành phố đăng ký thực hiện thêm 49 thôn.

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí thôn NTM theo mục tiêu (19 tiêu chí): Có 17 thôn đạt từ 15 - 18 tiêu chí, chiếm 18,8%; 70 thôn đạt từ 10 - 14 tiêu chí, chiếm 77,7%; 03 thôn đạt từ 5 - 9 tiêu chí, chiếm 3,3%; Số tiêu chí thôn NTM đạt bình quân trên 01 thôn: 12,62 tiêu chí/thôn.

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí thôn NTM của 49 thôn ngoài mục tiêu Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/02/2023. Có 31 thôn đạt từ 15 - 18 tiêu chí, chiếm 63,2%; 16 thôn đạt từ 10 - 14 tiêu chí, chiếm 32,6%; 02 thôn đạt từ 5 - 9 tiêu chí, chiếm 4%.

Ông Dương Văn Hoàn, Phó Chánh văn phòng Điều phối NTM tỉnh trần trở: Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2021-2025 tăng nhiều chỉ tiêu và yêu cầu cao hơn so với Bộ tiêu chí NTM giai đoạn 2016-2020. Qua rà soát các xã đã về đích NTM của giai

đoạn trước cho thấy nhiều xã không đảm bảo đạt tất cả các tiêu chí, việc duy trì đạt của các xã đã được công nhận NTM là khó khăn. Bên cạnh đó, các xã còn lại chưa về đích NTM hầu hết là các xã khu vực III, cho nên khó khăn trong việc hoàn thành mục tiêu, kế hoạch chương trình đề ra. Đồng thời một số chỉ tiêu, tiêu chí trong bộ tiêu chí giai đoạn 2021-2025 quy định chưa phù hợp với điều kiện địa phương như tỷ lệ nghèo đa chiều của Bộ tiêu chí xã NTM (Trung ương quy định đạt dưới mức 13%, tuy nhiên tỉnh Bắc Kạn tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đều cao. Việc bố trí vốn đầu tư cho các xã về đích NTM, NTM nâng cao chưa đáp ứng nhu cầu, chưa bố trí được vốn đầu tư cho các thôn NTM. Việc huy động các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp đóng góp xây dựng NTM rất hạn chế và khó vận động, việc huy động vốn đóng góp bằng tiền xây dựng NTM còn hạn chế, chủ yếu đóng góp bằng ngày công lao động.

Vì thế UBND tỉnh Bắc Kạn mong muốn Bộ, ngành Trung ương xem xét kiến nghị Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh Điều 3, Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 để các xã thuộc khu vực III, khu vực II sau khi được công nhận đạt chuẩn NTM vẫn được hưởng các chế độ chính sách đến hết giai đoạn. Kien toàn và củng cố hệ thống Văn phòng

Điều phối NTM các cấp đảm bảo đủ số lượng, chất lượng theo hướng chuyên nghiệp, đồng bộ, hiệu quả. Sớm ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính, ban hành Quyết định sửa đổi một số tiêu chí tại Phụ lục I, Phụ lục II của Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM và Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 và Phụ lục I, Phụ lục III của Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về huyện NTM...

Xác định xây dựng NTM là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, mục tiêu nâng cao thu nhập của người dân, tỉnh Bắc Kạn đang triển khai nhiều giải pháp để đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả triển khai chương trình xây dựng NTM, đặc biệt là NTM nâng cao tại các địa phương. Cố gắng về đích NTM theo đúng kế hoạch, tiến tới xây dựng NTM nâng cao. Mục tiêu cuối cùng nâng cao đời sống người dân, xây dựng NTM bền vững.

Đến nay, kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng NTM theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn, số xã đạt chuẩn NTM: phấn đấu thực hiện 17 xã, kết quả thực hiện đến hết tháng 6 năm 2023: 0/17 xã (dự kiến đến hết năm 2023 có số xã đạt 5/17 xã, đạt 29,4% KH); số tiêu chí bình quân cả tỉnh đạt 12,11 tiêu chí/xã.

Số xã đạt chuẩn NTM nâng cao: Phấn đấu thực hiện 06 xã, kết quả thực hiện đến hết tháng 6 năm 2023: 0/6 xã (dự kiến đến hết năm 2023 có số xã đạt 2/6 xã, đạt 30% KH); số tiêu chí NTM nâng cao đạt bình quân trên 01 xã: 6,5 tiêu chí/xã.

Số thôn đạt chuẩn NTM: Phấn đấu thực hiện 100 thôn.

Huyện NTM: Thành phố Bắc Kạn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; huyện Bạch Thông (đạt 03 tiêu chí), huyện Chợ Đồn (đạt 02 tiêu chí).

BẮC KẠN:

Phát huy lợi thế phát triển sản phẩm OCOP

Thanh Tuấn

OCOP MANG ĐẾN “LÀN GIÓ” MỚI

Bắc Kạn là tỉnh miền núi có điều kiện tự nhiên và xã hội đa dạng, phong phú, đặc biệt với nhiều sản phẩm nông nghiệp truyền thống mang nét văn hóa riêng là điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng hàng hóa, gia tăng giá trị. Với cơ cấu kinh tế 60% là nông lâm nghiệp, Bắc Kạn được cho là có nhiều lợi thế khi thực hiện đề án OCOP. Nhất là khi Bắc Kạn có rất nhiều những loại nông sản đặc trưng để phát triển thành hàng hóa có sức cạnh tranh trên thị trường.

Các sản phẩm OCOP Bắc Kạn có sự khác biệt, mang đặc trưng gắn với những nét truyền thống, văn hóa, điều kiện tự nhiên riêng có của tỉnh; Nhiều sản phẩm có nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý.

Miến dong Tài Hoan là một trong những sản phẩm OCOP chủ lực của tỉnh, đạt chứng nhận OCOP 5 sao cấp quốc gia, sản xuất theo chuỗi từ vùng trồng đến tiêu thụ. Đặc biệt bột củ dong được trồng tại huyện Na Rì. Từ khi được chứng nhận OCOP 5 sao cấp quốc gia đầu tiên của tỉnh, sản phẩm mở rộng hơn đến thị trường xuất khẩu khu vực Trung Đông. Đồng thời HTX đã liên kết với 500 hộ dân trồng 70ha dong riêng, từ đó góp phần thúc đẩy phát triển cây trồng thế mạnh của địa phương theo hướng sản xuất hàng hóa, ổn định, bền vững.

Giám đốc HTX Tài Hoan bà Nguyễn Thị Hoan chia sẻ: “Trong quá trình sản xuất miến, để đảm bảo nguồn nguyên liệu, chúng tôi ký kết bao tiêu sản phẩm với bà con và chính quyền các xã. Bà con được chuyển giao khoa học, kỹ thuật để làm ra những củ dong riêng tốt nhất, không chỉ là năng suất, mà còn tăng được hàm lượng tinh bột.

Chú trọng khai thác những lợi thế sẵn có, thời gian qua tỉnh Bắc Kạn đã tập trung phát triển khai sản OCOP tạo được sức bật phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. Sau hơn 4 năm thực hiện, đến nay tỉnh Bắc Kạn đã có 184 sản phẩm OCOP trong đó: 01 sản phẩm OCOP quốc gia 5 sao; 11 sản phẩm 4 sao; 143 sản phẩm 3 sao.



Ông Nguyễn Đăng Bình, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn thăm các gian hàng OCOP.

Khi người dân tham gia liên kết trồng cây dong riêng với HTX Tài Hoan sẽ được tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, khoa học công nghệ vào sản xuất. Nhờ vậy, hiệu quả canh tác của bà con tăng lên, mà chất lượng nguồn nguyên liệu cũng được bảo đảm để phục vụ cho chế biến. Thu nhập bà con cũng được tăng lên.

Bên cạnh miến dong, Bắc Kạn còn có một số sản phẩm OCOP đặc sản như: Gạo bao thai, gạo nếp nương, miến dong, khoai sọ, lạp sườn, hồng không hạt, cam quý các loại, bí xanh, rượu men lá, thịt hun khói... Những sản phẩm đều mang đặc trưng riêng của tỉnh và có đặc trưng về văn hóa ẩm thực từ lâu đời.

NÂNG TẦM SẢN PHẨM OCOP

Mục tiêu trong năm 2023, UBND tỉnh Bắc Kạn sẽ tập trung phát triển ít nhất 20 sản phẩm mới đạt từ 3

sao trở lên, nâng cấp 4 sản phẩm từ 3 sao lên 4 sao, đề xuất 1 sản phẩm tham gia đánh giá OCOP cấp quốc gia. Đồng thời mở rộng quy mô sản xuất sản phẩm OCOP đã được công nhận, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường (truy xuất nguồn gốc, liên kết chuỗi, phát triển thương hiệu, xúc tiến thương mại). Ông Dương Văn Hoàn – Phó chánh Văn phòng Điều phối NTM tỉnh cho biết.

Thực hiện hiệu quả chương trình OCOP đã thay đổi nhận thức quan trọng trong nhân dân về sản xuất hàng hóa và dịch vụ. Đặc biệt, bước đầu gây dựng được niềm tin cho người tiêu dùng, tạo dư luận tốt trong nhân dân, đồng thời góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân địa phương. UBND các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện hiệu quả



Các chủ thể OCOOP tiếp cận thị trường bằng nhiều hình thức trong đó có chuyển đổi số

công tác để xuất ý tưởng sản phẩm OCOOP từ cộng đồng. Năm 2023 có 85 sản phẩm đăng ký tham gia chương trình OCOOP.

Định hướng thời gian tới, tỉnh sẽ phối hợp với đơn vị tư vấn UBND các huyện, thành phố trực tiếp tư vấn, hỗ trợ chủ thể tại các địa phương triển khai phương án kinh doanh, củng cố, hoàn thiện hồ sơ sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOOP năm 2023. Đồng thời, tuyên truyền, biểu dương những kinh nghiệm hay, cách làm sáng tạo của địa phương trong quá trình thực hiện. Qua đó, tổ chức thực hiện và hướng dẫn các địa phương triển khai Chương trình OCOOP trên địa bàn tỉnh đồng bộ, hiệu quả đúng theo quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

Chương trình OCOOP phát huy sức mạnh và vai trò của cộng đồng trong bảo tồn và phát triển sản phẩm của địa phương, tạo phong trào khởi nghiệp mạnh mẽ, hình thành nhiều vùng sản xuất nông sản sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với các chuỗi giá trị sản phẩm. Với những kế hoạch mục tiêu để ra tin chắc rằng OCOOP Bắc Kạn sẽ có những bước tiến bất phá hơn trong tương lai, đạt được những mong muốn như kỳ vọng.



Bí xanh thơm sản phẩm OCOOP chủ lực huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn



Sản phẩm bí xanh thơm một trong những sản phẩm OCOOP của Bắc Kạn được nhiều du khách lựa chọn trong các kỳ hội chợ, xúc tiến thương mại.

TRẦN NHUẬN MINH

TAY NÀI GIÓ ĐƯA

Móng Cái vào xuân sương bay, lá bay
Ai đi muôn xưa, ai về đêm nay...

Em tìm ta ư? Trăng non đang lên
Đỉnh vú nghênh ngang nước mây vùng biển

Ta như tế tướng nhấp trà cung đình
Em như hoàng phi thơm hương Bắc Kinh

Sông Luân mộng mơ như trôi trong tranh
Một giọt mưa xuân, đôi bờ cùng xanh

Tiền quay rối rít, ngựa xe ồn ào
Tiếng đàn lượn thấp, đèn đường dăng cao

Ứ hựu tình ơi, tay nài gió đưa
Rót trời vào chén, đón người muôn xưa...

LÊ KHOÁI

Làng tôi

Làng tôi bên cạnh con sông
Bao năm nước vẫn một dòng chảy xuôi
Ruộng đồng ngô lúa xanh tươi
Nhờ nguồn nước ngọt đắp bồi phù sa

Làng tôi yêu khúc dân ca
Chợ phiên, bến nước, cây đa quê mùa
Hoàng hôn vang tiếng chuông chùa
Canh khuya vắng giọng hò đưa dật diu...

Làng tôi xưa thuộc diện nghèo
Tháng ba ngày tám gieo neo đủ đường
Trẻ già một nắng hai sương
Đói no lòng vẫn như gương sáng ngời

Làng tôi nay đã khác rồi
Nhà cao cửa rộng loa đài reo vang
Đường đi lối lại đàng hoàng
Ai xa đâu cũng nhớ làng khôn nguôi!

PHẠM THỊ DIỄM

Con gái

Con gái như cây mẹ trồng
Bóng ngả sang nhà khác
Tuy rất gần mà lại rất xa...



NGUYỄN VĂN NGHĨA

Mẹ ơi

Hạnh hao vật nắng tháng mười
Gót mòn vẫn giữ nụ cười tỏa hương
Sớm hôm hối hả dặm trường
Mồ hôi Mẹ đổ mở đường con qua

Nhọc nhằn giọt hạt tháng ba
Đói no ngày tám chợ xa, chợ gần
Nhặt nhòa, bóng Mẹ tảo tần
Dãi dẫu sương nắng, tấm thân gầy mòn

Chẳng cần con cái hàm ơn
Cho con tất cả thảo thơm cuộc đời
Chúng con khôn lớn bằng người
Công Cha, nghĩa Mẹ, biển trời bao la

Dầu hao, lửa cạn tuổi già
Mẹ ơi, dù ở phương xa, chốn nào
Lưng còng bước thấp bước cao
Mãi hình dáng mẹ tạc vào tim con ...



TRẦN QUANG THANH

Mùa thu ngọ vân

Mùa thu Ngọ Vân nét đẹp rất riêng
Mây lãng đãng bay về miền xa ngái
Cánh phượng đỏ như còn sót lại
Nụ mai vàng ấp ủ đón mùa xuân

Bóng hạc thanh tao vút tận trời xanh
Con đường cong vít thời gian ở lại
Tiếng đàn trúc du dương, êm ái
Những âm thanh lúc bổng, lúc trầm

Tiếng chuông chùa điểm giọt ngân vang
Là phút, giây tâm hồn ta thanh thản
Nơi cõi thiêng hết bon chen, hiểm khích
Tâm trong veo, nhịp tim đập cùng thơ

Sống tử tế, buông bỏ những si mê
Giữa biển đời với vạn, ngàn cơn sóng
Thiện, ác đan xen, trắng, đen lẫn lộn
Ta vẫn là ta giữa giả, thật, đồng, thau

Thời gian đi như giấc chiêm bao
Cát bụi lại về với mênh mông biển cả
Chỉ còn thơ, tình yêu là mắc nợ
Hết cuộc đời, mà trả mãi chưa xong...

Thơ

QUẢN MINH CƯỜNG

GIẾNG LÀNG

Nhớ xưa giếng nước sân đình
Nam thanh, nữ tú rập rình đón xuân
Trăng soi gương biếc trong ngần
Đồng tiền má lúm mắt tròn xoe.
Chị Hằng soi bóng hàng tre
Cùng đôi sóng nước vui về đây chum.
Trăng lu, trăng khuyết, trăng tròn
Vai trần em quấy sao hôm về nhà.
Khò nước ai ngược nhìn xa
Bóng cô thôn nữ thắt tà nâu non.
Bao năm giếng nước có còn ?
Nhớ người quấy nước mỗi mòn hồn quê.
Ngày nay nước máy tràn trề
Như rồng uốn lượn nước về tận nơi.
Ước ao lại tắm giếng khơi
Ngắm cô thiếu nữ gánh đôi "giếng làng"
Dù đi khắp nẻo giang san
Men say chống chèo hồn làng quê xưa.



Bố yêu con

Ba từ nghe thật giản đơn
Mà bao hàm cả nguồn cơn hơi người.
Phận con không dám trái lời
Đến khi làm bố ta thời lại quên.
Chỉ mong con sẽ lớn lên
Có nhân, có đức sức bền vươn cao.
Con tài lòng bố tự hào

CUỘC ĐỜI CỦA CHA

Bao năm chinh chiến sa trường
Ngực cha đỏ những huân chương mấy hàng
Nhớ thời cực khổ gian nan
Cha ngồi dệt nổi mành mang tơ lòng
Đánh Pháp người lập chiến công
Đuổi Mỹ cha cũng xung phong đi đầu
Giặc Tây rồi đến giặc Tàu
Lá cờ đỏ thắm nhuộm màu nước non

Những lời cha dặn chúng con
Hoà bình có được sắt son ghi lòng
Ba lo quân phục, bị đông
Qua đèo, ngược núi, vượt sông, băng rừng
Lương khô cơm vắt đã từng
Tắm vông, dệp lổp lội bụng, đến biển

Bây năm giải phóng miền Nam
Về quê đoàn tụ vợ hiền sắt son
Cha thường răn dạy các con
Đường dài tiến bước nhớ ơn cội nguồn
Cuộc đời có lúc vui buồn
Rèn tâm, vững trí sinh tồn mọi nơi
Hạnh phúc là ở trên đời
Mang niềm vui đến cho người khắc sâu

Nghĩ hưu chẳng được bao lâu
Cha nằm tai biến dạ sâu lòng đau
Dặn con dù đến mai sau
Mẹ còn vất vả nỗi đau rất nhiều
Làm người phải biết thương yêu
Chữ tâm, chữ đức ấy điều nghĩa nhân
Quyết tâm tu dưỡng bản thân
Cố gắng học tập thành nhân giúp đời
Nghe cha con đã nên người
Thì nay cha đã về nơi "phật đường"
Cha đi để lại tình thương
Con cháu vững bước theo đường của cha
Chúng con rải cánh vươn xa
Hình người mãi mãi chẳng nhòa cha ơi
Bình minh rạng sáng chân trời
Chúng con ghi nhớ suốt đời công cha

9.5.2021

Xuân Lộc 21.12.2022



Ông Quản Minh Cường

Nhà tình nghĩa

Đêm đông sấm thét, mưa gào
Gió lùa khe cửa ào ào tái tê
Nước bao phủ kín bốn bề
Tường vôi tróc lở mái trần trẻ trôi
Bức hình liệt sĩ ướt rồi
Kìa trông như ánh mắt người thờ than
Cuộc đời còn lắm gian nan
Khó khăn vất vả thời gian đoạn đành,
Trải qua bao cuộc chiến tranh
Bao nhiêu hoàn cảnh bỗng thành éo le
Vi độc lập vì tự do
Không quản gian khó, chẳng lo
thân mình
Trở về là cựu chiến binh
Ngôi nhà nặng nghĩa ấm tình quân dân
Bạn bè mọi nẻo xa gần.
Chung tay góp sức góp phần mà nên
Đâu cần to mái cao nên
Chỉ cần nhân nghĩa vững bền yêu thương
Bê tông cốt thép bình thường
Gọn gàng sạch đẹp, chiếu giường ấm êm
Tinh làng nghĩa xóm nhân lên
Lá lành đùm rách mà thêm đậm đà
Ơ kia nước mắt nhạt nhòa
Nụ cười hạnh phúc vỡ òa trên môi
Nhà nhỏ mà đậm tình người.
Vượt qua tâm tối tới nơi huy hoàng.

Quặn lòng, thắt dạ gửi vào nhớ thương.
Mỗi ngày con một lớn khôn
Mà cha vẫn nghĩ còn non dại khờ.
Cha mẹ là bến là bờ
Để con neo đậu nương nhờ, hỏi han.
Học không chỉ để làm quan
Mà thành tử tế đàng hoàng nghe con !
Lời cha như nước như non
Găm vào tâm trí của con đời đời

Những lời thơ của ông Quản Minh Cường tuy không phải là chuyên nghiệp nhưng thấm đẫm tình người, tình yêu đất nước tình yêu và biết ơn với những anh hùng liệt sĩ hy sinh vì Tổ Quốc.... Nhà thơ Vũ Xuân Hoát nguyên Tổng Biên Tập báo Người Hà Nội nói: chữ Tinh trong thơ của ông tạo nên sức hấp dẫn của bài thơ.



SUNSHINE GROUP
TẬP ĐOÀN KINH TẾ ĐA NGÀNH



**TIÊN PHONG ỨNG DỤNG
CÔNG NGHỆ 4.0**

sunshinegroup.vn